

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 11/2024/CBTT– VFS
V/v: CBTT Báo cáo thường niên 2023

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 03 năm 2024

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK**

**Kính gửi: Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước;
Sở Giao dịch Chứng Khoán TP.HCM;
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.**

Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt – Mã số thành viên 094.

Địa chỉ: Lầu 1, Số 117-119-121 Nguyễn Du, Phường Bến Thành, Quận 1, TP.HCM

Điện thoại: (084) 6 255 6586 - Fax: (084) 6 255 6580

Người thực hiện công bố thông tin: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng- Phó Tổng Giám Đốc

Địa chỉ: Lầu 1, Số 117-119-121 Nguyễn Du, Phường Bến Thành, Quận 1, TP.HCM

Điện thoại: (084) 6 255 6586 - fax: (084) 6 255 6580

Loại thông tin công bố: Định kỳ Bất thường Theo yêu cầu

Nội dung thông tin công bố (*):

Báo cáo thường niên năm 2023.

Thông tin này được công bố đồng thời trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 19/03/2024 tại đường dẫn: <https://www.vfs.com.vn/danh-muc-bao-cao/bao-cao-thuong-nien>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Báo cáo thường niên năm 2023

Người được ủy quyền công bố thông tin
(Ký tên, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thị Thu Hằng

2023

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

MỤC LỤC

PHẦN MỞ ĐẦU THÔNGIỆP CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC

| | |
|------------------------------|----|
| Thông điệp của Tổng Giám đốc | 04 |
|------------------------------|----|

CHƯƠNG 1 TỔNG QUAN VỀ VFS

| | |
|--|----|
| Thông tin về VFS | 08 |
| Quá trình hình thành & phát triển | 10 |
| Ngành nghề & địa bàn kinh doanh | 12 |
| Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh & bộ máy quản lý | 14 |
| Định hướng phát triển | 18 |
| Các rủi ro | 24 |

CHƯƠNG 2 TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2023 VÀ BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

| | |
|---|----|
| Tổ chức & Nhân sự | 28 |
| Điều kiện kinh doanh năm 2023 | 32 |
| Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh | 34 |
| Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án lớn | 38 |
| Tình hình Tài chính | 38 |
| Cơ cấu Cổ đông, thay đổi vốn đầu tư, của chủ sở hữu | 40 |
| Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội | 42 |
| Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc | 44 |

CHƯƠNG 4 QUẢN TRỊ CÔNG TY

| | |
|--|----|
| Hội Đồng Quản trị | 52 |
| Ban Kiểm soát | 55 |
| Các giao dịch, thù lao & các khoản lợi ích của Hội Đồng Quản Trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát | 56 |

CHƯƠNG 3 ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

| | |
|---|----|
| Đánh giá của Hội Đồng Quản Trị về các hoạt động của công ty | 48 |
| Đánh giá của Hội Đồng Quản Trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc | 48 |
| Kế hoạch, định hướng của Hội Đồng Quản Trị | 49 |

CHƯƠNG 5 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

| | |
|----------------------------------|----|
| Báo cáo kiểm toán độc lập | 62 |
| Báo cáo Tài chính được kiểm toán | 63 |

V THÔNG điệp CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC

Kính thưa các Quý vị cổ đông, khách hàng và đối tác kinh doanh.

Thị trường chứng khoán Việt Nam năm 2023 trải qua nhiều biến động và chịu áp lực lớn từ diễn biến phức tạp của tình hình kinh tế chính trị thế giới. Trái ngược lại với những kỳ vọng về sự phục hồi kinh tế, năm 2023 là một năm khó khăn chung cho nền kinh tế thế giới sau khi chịu một loạt các sự kiện tiêu cực liên tiếp như: đại dịch Covid 19, xung đột Nga – Ukraina, chính sách tiền tệ thắt chặt của các quốc gia đang phát triển, xu hướng tiêu dùng và chi tiêu đều thất chặt. Điều này đã làm tổn thương mạnh mẽ đến hầu hết các nền kinh tế, đặc biệt là đầu tàu Mỹ và Trung Quốc – đây cũng là những đối tác thương mại lớn nhất của Việt Nam. Là một quốc gia có độ mở lớn về kinh tế và giao thương, Việt Nam cũng không tránh khỏi bị ảnh hưởng. Nửa đầu năm, Thị trường Chứng khoán Việt Nam chứng kiến nhiều phiên giao dịch trầm lắng, thanh khoản sụt giảm mạnh so với năm ngoái. Sau giai đoạn tích lũy, biến động trong biên độ hẹp vào nửa đầu năm, chỉ số chứng khoán Việt Nam đã có sự bứt phá mạnh mẽ trong quý III/2023, đặc biệt là những nhịp hồi tốt vào tháng 8 và cuối tháng 11. Động lực chính là chính sách tiền tệ nới lỏng của Ngân hàng Nhà nước, với 4 đợt cắt giảm lãi suất điều hành nhằm hỗ trợ tăng trưởng kinh tế.

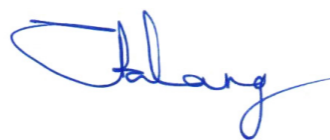
VFS không tránh khỏi những tác động bất lợi từ môi trường kinh doanh, Ban Điều hành cũng như toàn thể cán bộ công nhân viên VFS đã không ngừng nỗ lực, bám sát theo từng biến động của thị trường để biến những thách thức thành cơ hội. Kết thúc 2023, tổng doanh thu đạt 244,52 tỷ đồng, vượt kế hoạch 6,09% và tăng trưởng 43,35% so với năm 2022. Lợi nhuận sau thuế Thu nhập doanh nghiệp năm 2023 đạt 85,66 tỷ đồng, vượt kế hoạch 6,95% và tăng 8,84% so với năm trước. Năm 2023 là năm đánh dấu mốc trọng đại kỷ niệm 15 năm hoạt động của VFS, Công ty đã thực hiện thay đổi nhận diện thương hiệu mới với thông điệp “Giải pháp vừa vặn - Đầu tư thông minh”, chính thức niêm yết cổ phiếu VFS trên Sàn giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX), tăng vốn điều lệ từ 802,5 tỷ đồng lên 1.200 tỷ đồng. Đặc biệt tháng 10/2023, VFS vinh dự được nhận giải thưởng “Thương hiệu truyền cảm hứng khu vực Châu Á” là một trong những giải thưởng Doanh nghiệp Châu Á - Asia Pacific Enterprise Awards (APEA 2023) được Enterprise Asia - Tổ chức phi chính phủ hàng đầu châu Á tổ chức thường niên trên 14 quốc gia và thị trường trong khu vực. Giải thưởng được tổ chức hàng năm vinh danh những doanh nghiệp và thương hiệu có thành tích nổi bật trong kinh doanh, song song với việc tạo ra các giá trị tốt đẹp cho cộng đồng và xã hội.

Bước sang năm 2024, tình hình thế giới và khu vực tiếp tục được dự báo diễn biến phức tạp. Nhưng với sức mạnh của sự đồng lòng, sự tận tâm, trí tuệ và sáng tạo của toàn thể Ban lãnh đạo, cán bộ nhân viên VFS và trên cơ sở những bước tiến đã đạt được năm 2023, Chúng tôi sẽ tiếp tục theo đuổi mục tiêu để trở thành thương hiệu tư vấn tài chính và dịch vụ chứng khoán uy tín, tiếp tục vượt bậc hơn vì tương lai, để kiến tạo giá trị bền vững bằng các giải pháp tài chính thông minh linh hoạt và đồng hành trọn đời cùng Khách hàng.

Thay mặt Công ty, xin chân thành cảm ơn sự tin tưởng của các Quý cổ đông, các Quý Khách hàng, các đối tác kinh doanh đã đồng hành cùng VFS, cảm ơn sự nỗ lực của các thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát và đặc biệt tri ân toàn thể cán bộ, nhân viên đã gắn bó, đồng hành vì sự phát triển của VFS. Năm 2024 chúng ta sẽ tiếp tục cùng nhau gạt hái những thành công vượt trội hơn nữa.

Trân trọng!

TỔNG GIÁM ĐỐC VFS



Trần Anh Thắng



01

TỔNG QUAN VỀ VFS





VỐN ĐIỀU LỆ

1.200.000.000.000 VNĐ

(Một nghìn hai trăm tỷ đồng)



VỐN CHỦ SỞ HỮU

1.470.902.773.241 VNĐ

(Một nghìn bốn trăm bảy mươi tỷ chín trăm linh hai triệu bảy trăm bảy ba nghìn hai trăm bốn mươi đồng)

TRỤ SỞ CHÍNH



Lầu 1, Số 117 - 119 - 121 Nguyễn Du, Phường
Bến Thành, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.



028 6255 6586



<https://www.vfs.com.vn/>



028 6255 6586

Tên doanh nghiệp

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT

Tên tiếng anh

VIET FIRST SECURITIES CORPORATION

Tên viết tắt

VFS

Logo



Giấy phép thành lập và hoạt động

Số 100/UBCK-GP do UBCKNN cấp ngày
13/10/2008 và các giấy phép điều chỉnh.

Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp

Số 0306081775 do Sở Kế hoạch và Đầu tư
Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 13/10/2008,
thay đổi lần thứ 07 ngày 11/01/2024.

Người đại diện pháp luật

ÔNG TRẦN ANH THẮNG - TỔNG GIÁM ĐỐC

Mã cổ phiếu

VFS

Sàn niêm yết

HNX

(Ngày niêm yết có hiệu lực: 26/06/2023)



V QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH & PHÁT TRIỂN

Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt (VFS) chính thức được thành lập và hoạt động theo Giấy phép số 100/UB-CK-GP do UBCKNN cấp ngày 13/10/2008. Trải qua hơn 15 năm hoạt động và phát triển, với mục tiêu trở thành một trong những công ty chứng khoán hàng đầu và có chất lượng dịch vụ tốt tại Việt Nam, Ban lãnh đạo cũng như toàn thể nhân viên VFS đã không ngừng nỗ lực phấn đấu từng bước xây dựng Công ty. Từ một công ty chứng khoán với quy mô vốn ban đầu chỉ có 135 tỷ đồng, VFS đã thu hút

được sự quan tâm của các nhà đầu tư và tăng mức vốn điều lệ lên 1.200 tỷ đồng.

Cùng với thế mạnh về đội ngũ nhân viên năng động và nhiệt tình, được đào tạo cơ bản, có kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính và chứng khoán, VFS luôn nỗ lực cung cấp những dịch vụ, giải pháp tài chính tốt nhất cho khách hàng và trở thành người bạn đồng hành đáng tin cậy với mỗi thành công của Khách hàng.

2008 Tháng 10

VFS được thành lập với số vốn điều lệ ban đầu là 135 tỷ đồng. Trụ sở chính đặt tại Số 1 đường Phạm Việt Chánh, phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 01, TP. Hồ Chí Minh.

2017 Tháng 09

Thành lập Chi nhánh Hà Nội tại Lầu 9B, Tòa nhà Sentinel Place (nay là Leadvisors Place), 41A Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội.

2018 Tháng 10

Công ty thực hiện tăng vốn điều lệ lên 200 tỷ đồng

2018 Tháng 11

Công ty chuyển trụ sở về địa chỉ Lầu 1, số 117-119-121 Nguyễn Du, Phường Bến Thành, Quận 1, TP Hồ Chí Minh để thuận tiện hơn trong việc giao dịch với các đối tác và nhà đầu tư.

2019 Tháng 10

VFS tăng vốn điều lệ lần hai lên 410 tỷ đồng.

2020 Tháng 04

VFS trở thành công ty đại chúng. Ngày 01/07/2020, 41.000.000 (Bốn mươi một triệu) cổ phiếu VFS chính thức đăng ký giao dịch trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

2021 Tháng 10

VFS tăng vốn điều lệ lên 802,50 tỷ đồng và được chấp thuận theo Giấy phép Điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động số 101/GPĐC-UBCK do UBCKNN cấp ngày 05/11/2021.

2022 Tháng 09

Chi nhánh Hà Nội của Công ty được chuyển đến địa điểm mới: Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

2023 Ngày 26/06

VFS nhận được quyết định chấp thuận niêm yết tại HNX theo quyết định số 627/QĐ-SGDHN. Ngày giao dịch đầu tiên của 80.250.000 cổ phiếu VFS tại sàn HNX là ngày 24/07/2023.

2023 Tháng 08

VFS tăng vốn điều lệ từ 802,5 tỷ đồng lên 1.200 tỷ đồng và được chấp thuận theo Giấy phép Điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động số 75/GPĐC-UBCK do UBCKNN cấp ngày 26/09/2023; Giấy CNĐKDN số 0306081775 đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 11/01/2024.



V NGÀNH NGHỀ & ĐỊA BÀN KINH DOANH

01. NGÀNH NGHỀ KINH DOANH



Môi giới chứng khoán

► VFS luôn hướng đến mục tiêu phục vụ vì lợi ích của Khách hàng, VFS hiểu rõ mỗi cá nhân là một câu chuyện, một nhu cầu, một kỳ vọng, từ đó cung cấp giải pháp tài chính hiệu quả, phù hợp với giá trị thật và bền vững.

► Sở hữu đội ngũ chuyên viên môi giới được đào tạo nâng cao về khả năng phân tích cơ bản, ứng dụng hiệu quả phân tích kỹ thuật trong giao dịch chứng khoán kết hợp với hệ thống công nghệ hiện đại, VFS đã và đang hỗ trợ hiệu quả cho Khách hàng trong việc mua/bán các loại chứng khoán, không chỉ mang lại kết quả tốt nhất mà còn là sự hài lòng tối đa cho Khách hàng.



Tư vấn đầu tư chứng khoán

► Danh mục đầu tư đa dạng: cổ phiếu, trái phiếu, chứng chỉ quỹ... niêm yết và chưa niêm yết thuộc nhiều quy mô, lĩnh vực, ngành nghề khác nhau.

► Đội ngũ chuyên viên môi giới, tư vấn đầu tư chứng khoán tại VFS được đào tạo chuyên nghiệp, tận tâm, hỗ trợ tích cực và hiệu quả cho việc đầu tư của Khách hàng.



Tư doanh chứng khoán

► Danh mục đầu tư dài hạn tập trung vào các doanh nghiệp có hoạt động kinh doanh tốt, có nền tảng vững chắc, có thể tham gia đồng hành, hỗ trợ doanh nghiệp phát triển bền vững.

► Danh mục ngắn hạn được đầu tư theo xu hướng thị trường chung và tập trung quản trị rủi ro.



Tư vấn tài chính doanh nghiệp

► VFS cung cấp dịch vụ tư vấn tài chính doanh nghiệp tổng thể với đa dạng các giải pháp mang tính thực tiễn cao và điều chỉnh linh hoạt phù hợp với từng doanh nghiệp, hỗ trợ doanh nghiệp lập kế hoạch tài chính trong ngắn, trung và dài hạn để giúp doanh nghiệp chủ động trong việc xác định nhu cầu vốn, quản lý dòng tiền và đưa ra các quyết định tài chính và đầu tư đúng đắn.

► Dịch vụ tư vấn đa dạng, bao gồm: Tư vấn, đại lý phát hành cổ phiếu (riêng lẻ, ra công chúng), phát hành trái phiếu, tư vấn niêm yết, tư vấn cổ phần hóa, tư vấn chuyển đổi hình thức doanh nghiệp, tư vấn thoái vốn và bán đầu giá cổ phần, tư vấn tái cấu trúc doanh nghiệp, tư vấn mua bán, sáp nhập, tư vấn khác (tổ chức ĐHCĐ, công bố thông tin, lập báo cáo thường niên, đăng ký công ty đại chúng, đăng ký giao dịch, quản lý cổ đông, huy động vốn...).



Bảo lãnh phát hành chứng khoán

► Bảo lãnh với cam kết chắc chắn, bảo lãnh với cố gắng cao nhất... cho nhiều loại chứng khoán khác nhau như cổ phiếu, trái phiếu...

0.2 ĐỊA BÀN KINH DOANH

Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt

🏠 Trụ sở chính
Lầu 1, số 117-119-121 Nguyễn Du, Phường Bến Thành, Quận 1, TP. HCM

📍 Chi nhánh Hà Nội
Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.



THÔNG TIN VỀ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ

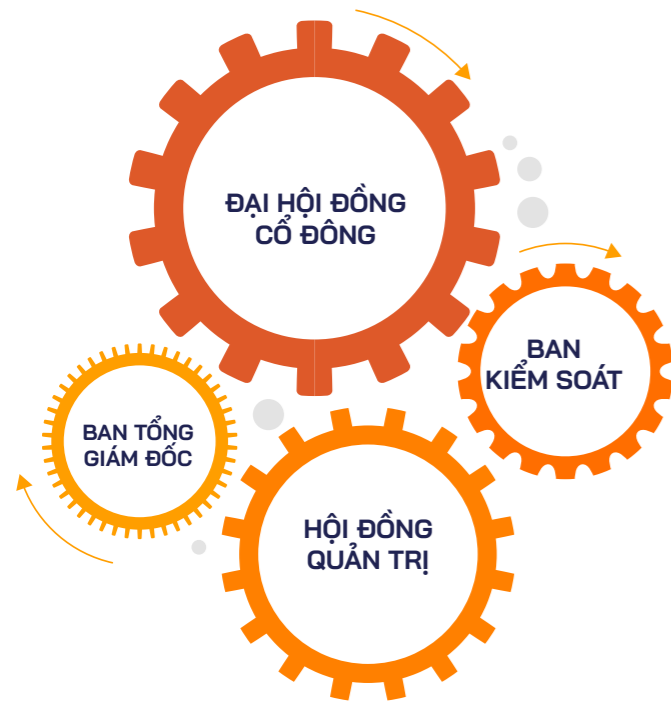
0.1 MÔ HÌNH QUẢN TRỊ

Đại hội đồng cổ đông, Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc.

02. SƠ ĐỒ TỔ CHỨC



03. CƠ CẤU BỘ MÁY QUẢN LÝ



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, bao gồm tất cả các cổ đông của Công ty, có các quyền và nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ Công ty. Đại hội đồng cổ đông có thể uỷ quyền cho Hội đồng quản trị (HĐQT) quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền giải quyết của Đại hội đồng cổ đông phù hợp với Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

HĐQT là cơ quan quản lý công ty, có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty

BAN KIỂM SOÁT

Ban kiểm soát (BKS) do Đại hội đồng cổ đông bầu ra và thay mặt cho các cổ đông kiểm soát toàn bộ một cách độc lập, khách quan và trung thực mọi hoạt động của Công ty.

BKS có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập BCTC nhằm đảm bảo lợi ích hợp pháp của các cổ đông. BKS hoạt động độc lập với HĐQT và Ban Tổng Giám đốc.

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Tổng Giám đốc công ty là người điều hành hoạt động kinh doanh hằng ngày của công ty, chịu trách nhiệm trước HĐQT về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ của mình. Phó Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc về các nội dung công việc được phân công, chủ động giải quyết những công việc được Tổng Giám đốc uỷ quyền theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

04. CÁC CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN KẾT

Không có



V ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN



TẦM NHÌN

VFS hướng đến mục tiêu trở thành thương hiệu tư vấn và dịch vụ chứng khoán uy tín bằng sự tận tâm - thấu hiểu và đồng hành trọn đời với Khách hàng.

SỨ MỆNH

VFS mong muốn kiến tạo những giá trị bền vững bằng các giải pháp tài chính thông minh, linh hoạt cho các Nhà đầu tư, Cổ đông cũng như Cán bộ nhân viên.



GIÁ TRỊ CỐT LÕI

Chúng tôi luôn nỗ lực gìn giữ các giá trị cốt lõi của công ty với 3 phương châm "Tận tâm - Trí tuệ - Sáng tạo" và luôn coi đó là kim chỉ nam trong mọi hoạt động của mình.

Tận tâm: VFS tôn trọng văn hóa kinh doanh tử tế, luôn mang sự chính trực vào trong mỗi quyết định kinh doanh cũng như hoạt động hằng ngày của công ty để mang những giá trị thật và bền vững.

Trí tuệ: Nguyên tắc làm việc của VFS dựa trên nền tảng ứng kiến thức và kinh nghiệm; luôn tìm hỏi, ứng dụng khoa học, công nghệ và cập nhật xu hướng liên tục để gia tăng giá trị cho từng sản phẩm – dịch vụ, với tiêu chí tiên phong và tốt hơn nữa, vượt qua cả sự kỳ vọng.

Sáng tạo: Luôn đổi mới tư duy trong cách nghĩ, cách làm, tạo sự mới mẻ và khác biệt để hoàn thiện và thành công trong mọi hoạt động.

CÁC MỤC TIÊU CHỦ YẾU CỦA CÔNG TY

▶ Tiếp tục mở rộng hoạt động Công ty về cơ cấu tổ chức, nhân sự...

▶ Phát triển mảng môi giới và dịch vụ tài chính.

▶ Xây dựng mảng tư vấn thành một mảng kinh doanh trọng yếu. Tăng cường số lượng chuyên viên tư vấn với kiến thức chuyên môn nghiệp vụ chuyên sâu để nâng cao chất lượng dịch vụ tư vấn, tiến tới mở rộng hệ thống khách hàng mới.

▶ Nắm bắt cơ hội đầu tư tự doanh.

▶ Mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng): Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt mong muốn đóng góp tích cực chủ động và hiệu quả cho sự phát triển của thị trường tài chính và nền kinh tế Việt Nam; chia sẻ những thành quả phát triển của mình đến với cộng đồng và xã hội thông qua việc cung cấp sản phẩm dịch vụ chất lượng cao, minh bạch trong cung cấp thông tin cho khách hàng, cổ đông của Công ty; đóng góp vào ngân sách nhà nước.





CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRUNG VÀ DÀI HẠN

► Xây dựng con người VFS, nâng cao chất lượng đội ngũ nhân sự: “Tận tâm - Trí tuệ - Sáng tạo” là giá trị cốt lõi, là phương châm mà VFS hướng tới trong quá trình hoạt động của mình, đồng nghĩa với việc VFS luôn lấy con người làm trung tâm, hướng tới xây dựng đội ngũ nhân sự tận tâm, thái độ tích cực, chính trực, am hiểu nghề nghiệp và khách hàng. VFS chú trọng đến đào tạo đội ngũ nhân sự hiện tại, đồng thời thu hút nhân tài nhằm nâng cao chất lượng nhân sự một cách toàn diện. Trong bất kỳ hoàn cảnh nào, đội ngũ nhân sự VFS cũng không ngừng cố gắng, góp phần cho sự phát triển lành mạnh của Thị trường chứng khoán Việt Nam, cho sự an tâm sử dụng dịch vụ của từng Khách hàng tại VFS.

► Kiên định với sứ mệnh kiến tạo những giá trị bền vững bằng các giải pháp tài chính thông minh, linh hoạt cho các Khách hàng, Nhà đầu tư, Cổ đông cũng như cán bộ nhân viên, VFS không ngừng nỗ lực để cải tiến công nghệ, nỗ lực kết nối Khách hàng/Nhà đầu tư tới những cơ hội đầu tư trên Thị trường chứng khoán, linh hoạt trong việc điều hành sản xuất kinh doanh.

► Duy trì hiệu quả hoạt động quản trị rủi ro, nhằm đảm bảo tuân thủ chặt chẽ các quy định của cơ quan quản lý và pháp luật, đồng thời kiểm soát được rủi ro tiềm ẩn trong hoạt động của Công ty... dựa trên nền tảng công nghệ được nâng cấp, cải tiến thường xuyên.

► Công ty sẽ tiếp tục thực hiện tái cơ cấu vốn, tăng vốn điều lệ trong thời gian sắp tới để bổ sung nguồn tiền cho hoạt động kinh doanh của Công ty, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh, nâng cao chất lượng phục vụ Khách hàng.



V CÁC RỦI RO

Công ty luôn chú trọng kiểm soát rủi ro có thể phát sinh từ rủi ro thị trường, rủi ro thanh toán, rủi ro thanh khoản, rủi ro pháp lý, rủi ro hoạt động... đảm bảo tuân thủ đúng Chính sách quản trị rủi ro của Công ty đã đề ra để quá trình hoạt động của Công ty được diễn ra thông suốt, an toàn, hiệu quả, không gây ra bất kỳ thiệt hại nào cho Khách hàng và Nhà đầu tư.

01. RỦI RO THỊ TRƯỜNG

Nhận diện: Rủi ro thị trường là rủi ro phát sinh trong các hoạt động đầu tư, cho vay ký quỹ... của Công ty mà nguyên nhân là do các biến động bất lợi làm giảm giá trị các khoản đầu tư của Công ty, và giảm giá trị tài sản đảm bảo của Khách hàng đối với các khoản cho vay từ đó gây nên những ảnh hưởng bất lợi cho Công ty

Đo lường: Rủi ro thị trường được xác định bằng cách theo dõi và phân tích thường xuyên trên cơ sở phối hợp chặt chẽ giữa Phòng Quản trị rủi ro và các phòng nghiệp vụ liên quan như: Phòng Tự doanh, Phòng Dịch vụ khách hàng.

Biện pháp ngăn ngừa, phát hiện: Công ty thực hiện nhiều biện pháp khác nhau để ngăn ngừa, phát hiện các rủi ro thị trường như:

- ▶ Đối với hoạt động đầu tư cổ phiếu và chứng chỉ quỹ, đầu tư trái phiếu Chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp và các công cụ tài chính khác: Phòng Tự doanh được yêu

cầu thực hiện tốt công tác phân tích, dự báo, theo dõi sát diễn biến thị trường và giá chứng khoán, theo dõi sát sao biến động mặt bằng lãi suất trên thị trường, áp dụng các công cụ đánh giá rủi ro... để thực hiện hoạt động mua/bán phù hợp.

▶ Đối với hoạt động gửi tiền tại các ngân hàng, Phòng Kế toán có trách nhiệm cập nhật mặt bằng lãi suất tiền gửi tại các ngân hàng hàng ngày, cân đối nguồn vốn toàn Công ty một cách hợp lý, đa dạng hóa các ngân hàng và các kỳ hạn tiền gửi nhằm đảm bảo tối đa hóa lợi ích của VFS.

▶ Đối với hoạt động cho vay, Phòng Quản trị rủi ro có trách nhiệm cập nhật mặt bằng lãi suất cho vay của các công ty chứng khoán; phân tích, dự báo, theo dõi sát diễn biến thị trường và giá chứng khoán làm tài sản đảm bảo cho khoản vay của Khách hàng; xây dựng và tuân quy định về bán giải chấp chứng khoán.

02. RỦI RO THANH TOÁN

Nhận diện: Rủi ro thanh toán là rủi ro phát sinh khi khách hàng, ngân hàng, đối tác không thanh toán, thanh toán không đầy đủ, không kịp thời cho VFS các khoản tiền cho vay, các khoản tiền gửi và các khoản đầu tư công cụ nợ dưới dạng trái phiếu.

Đo lường: Rủi ro thanh toán được xác định theo từng khách hàng, đối tác và khoản nợ trong quá trình các phòng ban nghiệp vụ như Phòng Dịch vụ khách hàng, Phòng Kế toán phối hợp với Phòng Quản trị rủi ro, Kiểm soát nội bộ và Pháp chế theo dõi, quản lý và đánh giá khách hàng, đối tác, khoản nợ.

Biện pháp ngăn ngừa, phát hiện: VFS thực hiện nhiều biện pháp khác nhau để ngăn ngừa, phát hiện rủi ro như:

- ▶ Hoạt động cho vay: VFS thực hiện phân loại khách hàng; xây dựng hạn mức cho vay, áp dụng chính sách cho vay phù hợp với độ tín nhiệm, khả năng thanh toán và tài sản ký quỹ của khách hàng; xây dựng danh mục chứng khoán cho vay và tỷ lệ cho vay, tỷ lệ duy trì, tỷ lệ giải chấp phù hợp với quy định pháp luật và quy định Công ty; thực hiện bán giải chấp, gọi bổ sung tài sản đảm bảo và thu hồi nợ kịp thời.

- ▶ Hoạt động đầu tư trái phiếu bao gồm cả trái phiếu Chính phủ và trái phiếu Doanh nghiệp: VFS thực hiện

tuân thủ hạn mức đầu tư theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và tờ trình được HĐQT phê duyệt; đánh giá cẩn thận mức độ tín nhiệm, khả năng thanh toán, tài sản đảm bảo của tổ chức phát hành; xây dựng chính sách cụ thể để xử lý tài sản đảm bảo của tổ chức phát hành trong trường hợp phải đối diện với rủi ro không có khả năng thanh toán.

▶ Hoạt động đầu tư cổ phiếu, chứng chỉ quỹ: thực hiện tuân thủ hạn mức đầu tư theo quy định của pháp luật, và VFS quy định, đảm bảo danh mục đầu tư luôn được cập nhật các thông tin liên quan tránh mọi rủi ro có thể phát sinh gây mất khả năng thanh toán cho danh mục đầu tư.

▶ Hoạt động gửi tiền, lựa chọn gửi tiền tại các tổ chức tín dụng được các tổ chức xếp hạng đánh giá có độ tín nhiệm cao; ưu tiên đa dạng kỳ hạn gửi và ngân hàng gửi.

▶ Đối với hoạt động cho vay, Phòng Quản trị rủi ro có trách nhiệm cập nhật mặt bằng lãi suất cho vay của các công ty chứng khoán; phân tích, dự báo, theo dõi sát diễn biến thị trường và giá chứng khoán làm tài sản đảm bảo cho khoản vay của Khách hàng; xây dựng và tuân quy định về bán giải chấp chứng khoán.



03. RỦI RO THANH KHOẢN

Nhận diện: Rủi ro thanh khoản là rủi ro xảy ra khi VFS không thể thanh toán các nghĩa vụ tài chính đến hạn hoặc không thể chuyển đổi kịp thời các loại tài sản thành tiền mặt với giá trị hợp lý trong ngắn hạn. Rủi ro này phát sinh khi Công ty không cân đối được dòng vốn đầu vào và dòng vốn đầu ra của Công ty.

Đo lường: Rủi ro thanh khoản được xác định bằng cách theo dõi và phân tích thường xuyên trên cơ sở phối hợp chặt chẽ giữa Phòng Quản trị rủi ro và các phòng nghiệp vụ liên quan như Phòng Kế toán.

Biện pháp ngăn ngừa, phát hiện: VFS thực hiện tăng vốn, mở rộng số lượng tổ chức tín dụng cho Công ty vay vốn kinh doanh; cân đối hợp lý kỳ hạn các khoản đi vay và cho vay; phân bổ hợp lý nguồn vốn cho các hoạt động; tận dụng tiền gửi nhàn rỗi để tối đa hóa hiệu quả sử dụng nguồn vốn cũng như góp phần ổn định thanh khoản.

04. RỦI RO HOẠT ĐỘNG

Nhận diện: Rủi ro hoạt động là rủi ro xảy ra do lỗi kỹ thuật, lỗi hệ thống của hệ thống công nghệ thông tin; do quy trình nghiệp vụ và thủ tục không đầy đủ, không cập nhật, không phù hợp; do lỗi của con người thực hiện không đúng hoặc cố tình làm sai; do kiểm soát tài chính và báo cáo chậm trễ, có sai sót; do thiếu vốn kinh doanh và do các nguyên nhân khách quan từ bên ngoài khác; rủi ro về thương hiệu của VFS là những tổn thất, thiệt hại về hình ảnh, thương hiệu của Công ty do sự thay đổi trong quan niệm của khách hàng, đối tác về Công ty.

Đo lường: Rủi ro hoạt động được xác định trong quá trình các Phòng ban liên quan thực hiện rà soát quy trình, quy chế nội bộ và thực tế hoạt động của Công ty; trong quá trình Bộ phận Kiểm toán nội bộ và BKS đánh giá độc lập hệ thống kiểm soát nội bộ của Công ty.

Biện pháp ngăn ngừa, phát hiện: Công ty đã xây dựng hệ thống kiểm soát nội bộ và thành lập Bộ phận Kiểm soát nội bộ. Ngoài ra, Công ty áp dụng các hoạt động để thực hiện giảm thiểu rủi ro này như: ban hành Bộ quy tắc đạo đức nghề nghiệp và giám sát việc tuân thủ bộ quy tắc này, và:

- ✔ Thường xuyên rà soát, sửa đổi, bổ sung, cập nhật quy chế, quy trình, quy định nội bộ;
- ✔ Tăng cường tự động hóa trong việc cung cấp sản phẩm, dịch vụ, hạn chế tối đa tác thủ công;
- ✔ Nâng cấp các phần mềm bảo mật, phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, liên tục với đối tác cung cấp phần mềm để đảm bảo tính ổn định, bảo mật của hệ thống phần mềm giao dịch;
- ✔ Tăng cường cơ chế kiểm tra chéo, giám sát lẫn nhau giữa các bộ phận, cá nhân; tăng cường các hoạt động kiểm tra, kiểm soát việc tuân thủ quy chế, quy trình, quy định nội bộ; xây dựng cơ chế dự phòng để đối phó với các rủi ro phát sinh.
- ✔ Nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ; hoàn thiện cơ cấu tổ chức, bộ máy hoạt động; không ngừng xây dựng mối quan hệ tốt với Cổ đông, Khách hàng.

05. RỦI RO PHÁP LÝ

Nhận diện: Rủi ro pháp lý là loại rủi ro phát sinh do Công ty không tuân thủ, tuân thủ không đầy đủ, không đúng các quy định pháp luật hiện hành trong quá trình hoạt động. VFS chịu sự tác động và chi phối của hệ thống pháp luật trong nước như Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản pháp luật có liên quan. Việc thay đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật có ảnh hưởng trực tiếp tới hoạt động của Công ty. Ngoài ra, VFS cũng được giám sát bởi hệ thống các cơ quan nhà nước bao gồm: Bộ Tài chính, UBCKNN, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX), Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh (Hose), Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam (VNX), Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC), Tổng cục thuế... do đó bất kỳ sự thay đổi về mặt chính sách nào xảy

ra sẽ ít nhiều ảnh hưởng đến hoạt động quản trị, hiệu quả kinh doanh của Công ty.

Đo lường: Rủi ro pháp lý được xác định trong quá trình Phòng Pháp chế phối hợp với các phòng ban liên quan rà soát các quy định pháp lý hiện hành và mới ban hành với thực tế áp dụng tại Công ty.

Biện pháp ngăn ngừa, phát hiện: Chính sách của VFS là luôn cập nhật kịp thời, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật, hướng tới thiệt hại từ rủi ro tuân thủ pháp luật là không đáng kể. Công ty đã thành lập Bộ phận Pháp chế để tư vấn pháp lý cho Ban Điều hành và các bộ phận khác trong Công ty.

02

**TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2023
& BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**



01. DANH SÁCH BAN ĐIỀU HÀNH HIỆN TẠI



Ông Trần Anh Thắng
Tổng Giám đốc

Trình độ chuyên môn

Tốt nghiệp Thạc sỹ Tài Chính - Ngân Hàng, ĐH LaTrobe - Australia.

Ngày bổ nhiệm

10/04/2021.

Kinh nghiệm

Hơn 13 năm kinh nghiệm trong ngành tài chính ngân hàng và chứng khoán.

Ông là thành viên vô cùng quan trọng, giữ vai trò chủ chốt trong đội ngũ Lãnh đạo, đóng góp vào sự tăng trưởng và phát triển bền vững của VFS. Sau hơn 6 năm đồng hành cùng VFS, ông giữ vai trò quyết định trong việc hoạch định chiến lược, đưa ra định hướng phát triển, điều hành hoạt động của Công ty, đưa VFS từ một công ty với vốn điều lệ khiêm tốn 135 tỷ đồng lên 1.200 tỷ đồng.

Tỉ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết

13,011%



Bà Nguyễn Thị Thu Hằng
Phó Tổng giám đốc, kiêm Giám đốc CN Hà Nội

Trình độ chuyên môn

Cử nhân kinh tế, thạc sĩ tài chính ngân hàng tại Vương Quốc Anh.

Ngày bổ nhiệm

01/03/2023.

Kinh nghiệm

Hơn 10 năm kinh nghiệm trong ngành tài chính và chứng khoán.

Bà là thành viên quan trọng trong đội ngũ Lãnh đạo giữ vai trò chủ chốt trong việc cố vấn, quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển kinh doanh của VFS.

Tỉ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết

0,167%



Bà Trịnh Thị Lan
Phó Tổng giám đốc

Trình độ chuyên môn

Cử nhân kinh tế.

Ngày bổ nhiệm

18/04/2023.

Kinh nghiệm

Từng đảm nhiệm chức vụ quan trọng trong các doanh nghiệp tài chính, với hơn 16 năm kinh nghiệm trong ngành. Bà giữ vai trò quản lý, phân tích và tư vấn tài chính cho khối khách hàng doanh nghiệp của VFS.

Tỉ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết

3,209%



Ông Nguyễn Tài Vinh
Phó Tổng giám đốc

Trình độ chuyên môn

Cử nhân thương mại.

Ngày bổ nhiệm

14/07/2023.

Kinh nghiệm

Hơn 14 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính - chứng khoán. Ông Vinh từng công tác tại CTCP Chứng khoán SHS, CTCP Chứng khoán SSI, Chứng khoán IRS. Hiện tại Ông giữ vai trò quản lý, phân tích, tư vấn cho khối Khách hàng tổ chức và cá nhân của VFS.

Tỉ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết

0,167%



Bà Lê Thị Thùy Dung
Kế toán trưởng

Trình độ chuyên môn

Cử nhân chuyên ngành tài chính kế toán tại trường Đại học kinh tế TP.Hồ Chí Minh.

Ngày bổ nhiệm

01/12/2018.

Kinh nghiệm

Hơn 13 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực kế toán và gần 09 năm kinh nghiệm về kế toán trong công ty chứng khoán.

Tỉ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết

0,234%

* Những thay đổi trong Ban điều hành:

Ngày 15/02/2023 bà Nguyễn Thị Thu Bình – Phó Tổng Giám đốc xin từ nhiệm.

Đồng thời trong năm 2023, VFS thực hiện bổ nhiệm thêm 03 Phó Tổng Giám đốc mới là Bà Nguyễn Thị Thu Hằng, Bà Trịnh Thị Lan và Ông Nguyễn Tài Vinh.

02. SỐ LƯỢNG LAO ĐỘNG VÀ CHÍNH SÁCH CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG

Số lượng lao động

Song song với việc tăng vốn điều lệ, đội ngũ nhân sự của VFS được tăng dần qua các năm từ 43 nhân sự cuối năm 2019, thì đến cuối năm 2023 tổng số nhân sự của VFS là 91 người. Năm 2023 tỷ lệ nhân sự có trình độ thạc sỹ và đại học chiếm 8,79% và 84,62% trên tổng số nhân sự.

Chính sách cho người lao động

Nhằm ghi nhận những đóng góp, đồng hành của đội ngũ Cán bộ nhân viên, cũng như để khích lệ tinh thần làm việc, tăng cường sự gắn bó đối với Công ty, VFS thực hiện xây dựng chính sách tiền lương, thưởng mang tính cạnh tranh trên thị trường, tạo cho nhân viên có điều kiện được nghỉ phép đầy đủ theo quy định của pháp luật.

Được xác lập ngay từ những ngày đầu thành lập và trải qua 15 năm hoạt động, VFS luôn kiên định và xây dựng ngày một vững chắc nền tảng văn hóa doanh nghiệp hướng đến các giá trị nhân văn, cùng hợp tác phát triển, lan tỏa khát vọng, niềm tin với một tâm thế vững vàng, sẵn sàng đương đầu trước mọi khó khăn, thử thách, làm việc với phương châm "Tận Tâm – Trí Tuệ - Sáng tạo". Văn hóa này giúp VFS từng bước khẳng định được uy tín và vị thế trên Thị trường tài chính, tạo được niềm tin yêu nơi khách hàng, đối tác, nhà đầu tư và cộng đồng xã hội. Bên cạnh đó thu hút được những nhân sự năng lực, nhiệt huyết đến hợp tác và làm việc, lựa chọn VFS là nơi phát triển bản thân, phát triển sự nghiệp và tạo dựng tương lai thịnh vượng, hạnh phúc. Đây là những giá trị và tài sản quý báu mà mọi thành viên của VFS cần thấm nhuần và cùng gìn giữ, vun đắp để uy tín, danh tiếng và vị thế của VFS ngày càng phát triển, để mỗi người đều cảm thấy tự hào khi là một thành viên của VFS.

Tạo điều kiện cho cán bộ nghiệp vụ tham gia các khóa đào tạo liên quan tới chứng khoán và thị trường chứng khoán, chi trả chi phí đào tạo và thi Chứng chỉ hành nghề chứng khoán.



Y ĐIỀU KIỆN KINH DOANH NĂM 2023

01. TÌNH HÌNH KINH TẾ XÃ HỘI THẾ GIỚI

Kinh tế thế giới năm 2023 tiếp tục gặp khó khăn, các điều kiện tăng trưởng kinh tế luôn khá nhạy cảm với những tác động từ những rủi ro kinh tế và địa chính trị. Bên cạnh đó, ảnh hưởng của quá trình thắt chặt tiền tệ và tổng cầu giảm, sự trì trệ của hoạt động sản xuất kinh doanh tại các nền kinh tế lớn đã khiến giai đoạn hồi phục hồi đầu năm chuyển sang trì trệ, thậm chí theo đà giảm về cuối năm. Bằng chứng là số vụ phá sản doanh nghiệp ở các nền kinh tế lớn, so với cùng kỳ năm trước đã tăng mạnh trong năm 2023 (ở Mỹ tăng 30%, ở EU 13%, thậm chí ở Bắc Âu vượt mức trước khủng hoảng 2008-2009...). Thị trường tài chính toàn cầu năm 2023 biến động mạnh trong bối cảnh tăng trưởng kinh tế thế giới còn nhiều khó khăn và thương mại toàn cầu suy yếu.

Thế giới đối mặt với nguy cơ khủng hoảng nợ. Nợ nần là một chủ đề không thể không nhắc đến của kinh tế thế giới trong năm 2023, từ nợ doanh nghiệp cho tới nợ công. Trong nửa đầu năm 2023, khối nợ toàn cầu đã tăng thêm 10 nghìn tỷ USD, lên mức kỷ lục 307 nghìn tỷ USD, theo Viện Tài chính Quốc tế (IIF). Tỷ trọng so với GDP của nợ toàn cầu đã lên tới 336%. Môi trường lãi suất cao và tăng trưởng kinh tế giảm

tốc đã dẫn tới một làn sóng doanh nghiệp vỡ nợ, phá sản ở nhiều quốc gia như: Đức, Pháp, Mỹ, Hà Lan, Nhật Bản... Ở Trung Quốc, hàng loạt doanh nghiệp bất động sản lớn, điển hình là Country Garden và một số công ty dịch vụ tài chính như ngân hàng ngầm Zhongzhi Enterprise Group lâm vào tình cảnh tương tự. Đối với các chính phủ, chi phí chống dịch và khắc phục hậu quả của đại dịch đã để lại những món nợ khổng lồ.

Sau giai đoạn giảm điểm mạnh trong nửa đầu năm 2023, Thị trường chứng khoán (TTCK) thế giới đã có sự phục hồi đáng kể trong nửa cuối năm và đã khép lại tháng cuối năm với mức tăng điểm mạnh nhất trong 3 năm gần đây. Chỉ số MSCI All Country World Index của chứng khoán thế giới tăng khoảng 19,15% trong năm 2023.

Kinh tế Trung Quốc trì trệ hậu Covid-19: Năm 2023, nền kinh tế Trung Quốc hồi phục chậm với tăng trưởng GDP 2023 ước đạt 5,20% so với cùng kỳ năm trước, khi phải đối mặt với nhiều vấn đề lớn như cuộc khủng hoảng thị trường bất động sản, suy giảm tiêu dùng.

02. TÌNH HÌNH KINH TẾ XÃ HỘI VIỆT NAM 2023

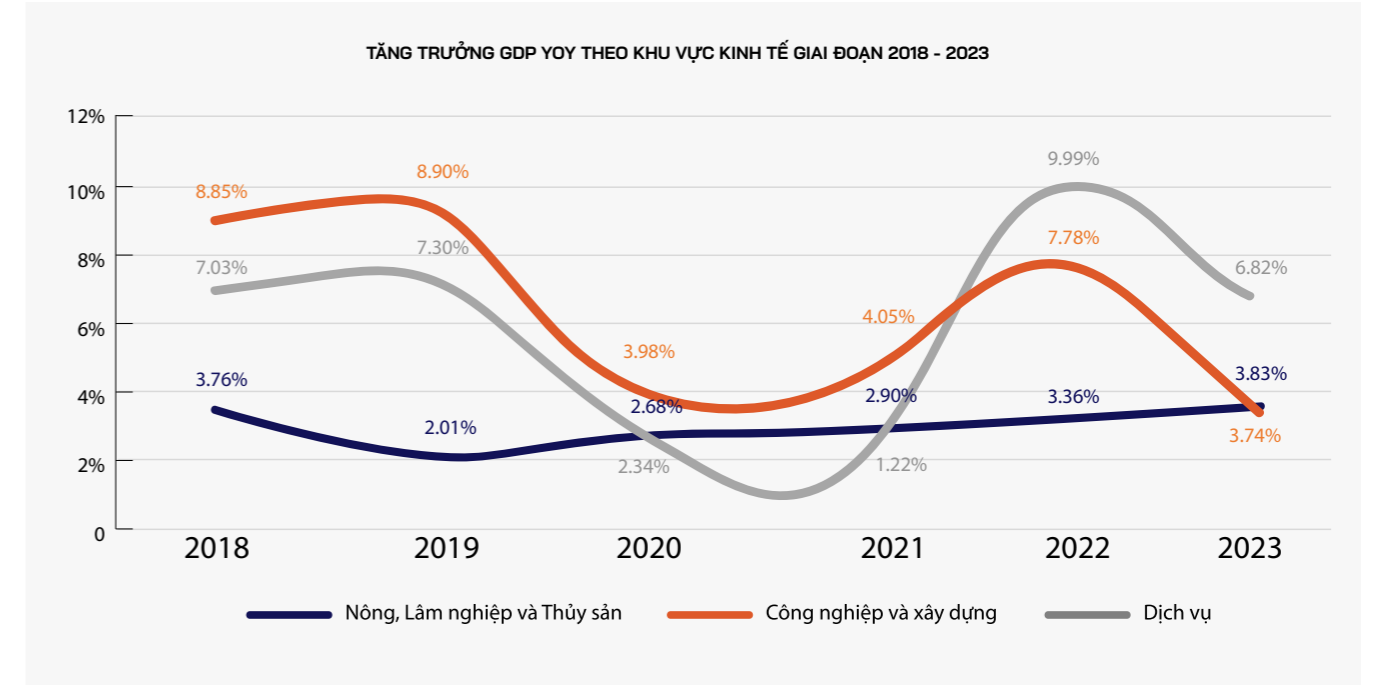
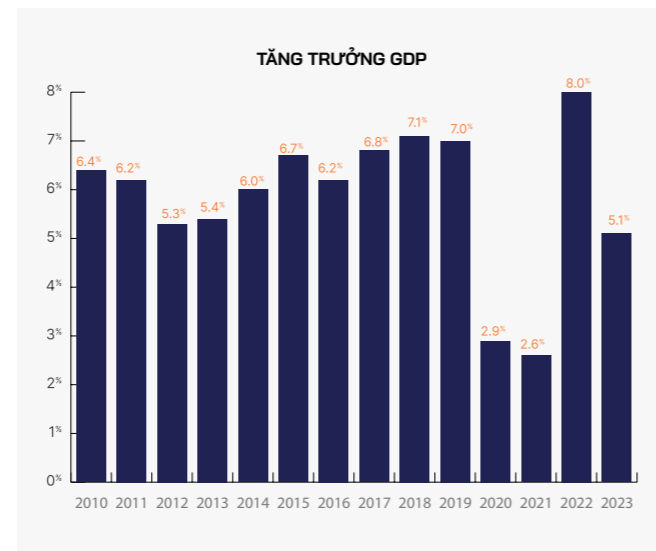
Kinh tế tăng trưởng chậm hơn kỳ vọng: Tăng trưởng GDP Việt Nam 2023 ước đạt 5,05% yoy, mức tăng trưởng thấp thứ 3 trong 10 năm trở lại đây, chỉ cao hơn tăng trưởng GDP 2 năm 2020 và 2021 (2 năm chịu ảnh hưởng của đại dịch Covid-19). Sau năm 2022 hồi phục mạnh từ nền thấp, tăng trưởng GDP chậm lại rõ rệt ngay từ đầu năm nhưng dần ghi nhận sự cải thiện về cuối năm nhờ những điều chỉnh về chính sách kịp thời của Chính phủ.

Lạm phát ổn định: CPI Việt Nam bình quân năm 2023 tăng 3,26% yoy, được kiểm soát tốt dưới mức mục tiêu 4,5% của Chính phủ đề ra. Giá xăng dầu trong nước năm 2023 giảm 11,02% yoy và giá gas giảm 6,94% yoy là yếu tố kiềm chế tốc độ tăng của CPI.

Tỷ giá được kiểm soát chặt chẽ: Tỷ giá trung tâm năm 2023 được kiểm soát tốt khi không biến động quá mạnh và tính đến cuối năm tăng 4,34% yoy từ 23.775 đồng lên 24.770 đồng bất chấp việc tỷ giá tiền đồng chịu áp lực lớn. Việc FED duy trì chính sách tiền tệ thắt chặt làm gia tăng giá trị đồng USD, Ngân hàng nhà nước đã thực hiện điều chỉnh chính sách kịp thời sát với biến động thị trường nhằm bình ổn tỷ giá thông qua việc hút tiền bằng tín phiếu như trong giai đoạn giữa tháng 2 – đầu tháng 3 và đợt phát hành tín phiếu mạnh với tổng giá trị 361 nghìn tỷ đồng giai đoạn cuối tháng 9 – đầu tháng 11.

Chính sách tiền tệ tiếp tục nới lỏng để hỗ trợ nền kinh tế: Trong bối cảnh tăng trưởng kinh tế chậm lại trong những tháng đầu năm, NHNN đã 4 lần giảm lãi suất điều hành trong năm 2023 để hỗ trợ nền kinh tế với tiền đề là lạm phát và tỷ giá được kiểm soát chặt chẽ.

Xuất nhập khẩu suy giảm: Hoạt động xuất nhập khẩu của Việt Nam năm 2023 không đạt được như kỳ vọng do sự suy giảm của tổng cầu và tác động từ sự bất ổn của vĩ mô thế giới. Kim ngạch nhập khẩu hàng hóa năm 2023 ước đạt 327,5 tỷ USD, giảm 8,9% so với năm trước. Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa năm 2023 ước đạt 355,5 tỷ USD, giảm 4,4% so với năm trước. Về thị trường xuất khẩu, Trung Quốc là thị trường duy nhất trong số các thị trường xuất khẩu lớn của Việt Nam đạt mức tăng trưởng dương là 6,4% cả năm 2023, trong khi các thị trường lớn khác đều giảm.



03. TÌNH HÌNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM 2023

Thị trường chứng khoán năm 2023 có độ nhạy cao với chính sách tiền tệ. Thị trường hưng phấn, tăng mạnh sau động thái cắt giảm lãi suất liên tiếp của Ngân hàng Nhà nước và phản ứng tiêu cực khi có động thái hút tiền từ cơ quan này để ổn định tỷ giá. Hai tháng cuối năm, sau khi Ngân hàng Nhà nước ngừng hút tiền, thanh khoản hệ thống ngân hàng ổn định trở lại, diễn biến thị trường chứng khoán hồi phục nhẹ rồi đi ngang.

Nhóm cổ phiếu bất động sản dẫn dắt đà hồi phục của VN-Index trong phần lớn thời gian năm 2023. Giá trị giao dịch nhìn chung vẫn khả quan, trung bình có 800 triệu cổ phiếu, trị giá 10.000 tỷ đồng được khớp lệnh, cao điểm là 20.000 tỷ đồng và 1,2 tỷ cổ phiếu. Tuy khối lượng và giá trị giao dịch giảm mạnh so với năm 2022, nhưng chỉ số trong năm 2023 ở vùng thấp nên thanh khoản như vậy là tích cực, cho thấy thị trường vẫn nhận được sự quan tâm của các tổ chức, quỹ đầu tư, đặc biệt là nhà đầu tư trong nước.

Sự trở lại của nhà đầu tư cá nhân là dấu ấn đáng kể nhất, đồng thời là từ khoá đáng lưu ý cho năm 2023, nhà đầu tư cá nhân là động lực chính cho giai đoạn thị trường tăng điểm kéo dài trong 4 tháng, từ cuối tháng 4 đến hết tháng 8/2023, dù khối ngoại có động thái bán ròng. Dòng tiền nội cũng giúp giao dịch diễn ra sôi động, trên HOSE ghi nhận khoảng 50 phiên có giá trị giao dịch hơn 20.000 tỷ đồng/phiên.

Năm 2023 dự án công nghệ thông tin với nhà thầu Hàn Quốc (hệ thống KRX) được đẩy nhanh quá trình thử nghiệm và đã thực hiện xong giai đoạn kiểm thử người dùng cuối cùng. Khi hệ thống KRX đi vào vận hành đầy đủ, dự kiến sẽ có một số thay đổi lớn về giao dịch trong ngày (T+0), cho phép nhà đầu tư mua và bán cổ phiếu liên tục ngay trong ngày trên thị trường chứng khoán cơ sở. Đây là hoạt động hiện chỉ xuất hiện trên thị trường chứng khoán phái sinh. Nghiệp vụ này dự kiến sẽ giúp thị trường chứng khoán Việt Nam cải thiện về thanh khoản, hướng đến nâng hạng thị trường chứng khoán Việt Nam từ cận biên lên mới nổi...

V TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Bảng 1: Các chỉ tiêu trên Bảng cân đối kế toán

| Chỉ tiêu | Năm 2019 | Năm 2020 | Năm 2021 | Năm 2022 | Năm 2023 |
|--|------------|------------|------------|------------|-------------|
| Tổng tài sản | 534.856 | 570.460 | 952.840 | 1.017.956 | 1.896.268 |
| Nợ phải trả | 110.554 | 112.554 | 24.557 | 28.230 | 425.365 |
| Vốn chủ sở hữu | 424.302 | 457.906 | 928.284 | 989.727 | 1.470.903 |
| Vốn điều lệ | 410.000 | 410.000 | 802.500 | 802.500 | 1.200.000 |
| Số lượng cổ phiếu đang lưu hành (cổ phiếu) | 41.000.000 | 41.000.000 | 80.250.000 | 80.250.000 | 120.000.000 |

Bảng 2: Các chỉ tiêu Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh

| Chỉ tiêu | Năm 2019 | Năm 2020 | Năm 2021 | Năm 2022 | Năm 2023 |
|---------------------------------------|---------------|---------------|----------------|----------------|----------------|
| I. Tổng doanh thu | 48.591 | 81.219 | 135.540 | 170.621 | 244.523 |
| Môi giới | 9.831 | 11.426 | 17.282 | 25.726 | 45.291 |
| Dịch vụ | 25.015 | 22.369 | 30.863 | 36.753 | 56.818 |
| Tự doanh | 4.656 | 32.155 | 72.463 | 85.013 | 96.187 |
| Tư vấn tài chính doanh nghiệp | 2.340 | 7.271 | 3.922 | 1.972 | 1.715 |
| Lãi tiền gửi | 6.712 | 7.952 | 10.921 | 16.089 | 44.508 |
| Doanh thu khác | 38 | 47 | 89 | 5.068 | 4 |
| II. Tổng chi phí | 37.306 | 40.923 | 36.992 | 91.925 | 137.368 |
| III. Lợi nhuận trước thuế TNDN | 11.285 | 40.296 | 98.549 | 78.696 | 107.155 |
| IV. Lợi nhuận sau thuế TNDN | 6.847 | 33.940 | 78.896 | 62.995 | 85.656 |

Bảng 3: Tình hình thực hiện so với kế hoạch 2023

| Chỉ tiêu | Năm 2023 | | Năm 2022 thực hiện | % so với kế hoạch | % so với thực hiện 2022 |
|-------------------------------------|----------------|----------------|--------------------|-------------------|-------------------------|
| | Thực hiện | Kế hoạch | | | |
| I. Tổng doanh thu | 244.523 | 230.484 | 170.621 | 106,09% | 143,31% |
| Môi giới | 45.291 | 44.453 | 25.726 | 101,88% | 176,05% |
| Dịch vụ | 56.818 | 68.995 | 41.774 | 82,35% | 136,01% |
| Tự doanh | 96.187 | 96.647 | 85.013 | 99,52% | 113,14% |
| Tư vấn tài chính doanh nghiệp | 1.715 | 2.030 | 1.972 | 84,48% | 86,96% |
| Lãi tiền gửi | 44.508 | 18.306 | 16.089 | 243,13% | 276,63% |
| Doanh thu khác | 4 | 50 | 46 | 8,86% | 9,56% |
| II. Tổng chi phí | 137.368 | 130.373 | 91.925 | 105,37% | 149,44% |
| III. Lợi nhuận sau thuế TNDN | 85.656 | 80.088 | 78.696 | 106,95% | 108,84% |

Từ một công ty có Tổng tài sản và vốn chủ sở hữu 535,86 và 424,30 tỷ đồng năm 2019, tới năm 2023 các con số này lần lượt là 1.896,27 và 1.470,90 tỷ đồng, quy mô tài sản và vốn chủ sở hữu đều có sự tăng trưởng trong suốt 05 năm qua. Bên cạnh đó tổng doanh thu và lợi nhuận sau thuế Thu nhập doanh nghiệp của VFS cũng đạt được con số khá ấn tượng. Lợi nhuận sau thuế Thu nhập doanh nghiệp năm 2019 vốn vện 6,85 tỷ đồng, năm 2023 là 85,66 tỷ đồng.

Trước bối cảnh phức tạp của tình hình kinh tế thế giới, trong nước và Thị trường Chứng khoán Việt Nam, VFS đã vững vàng đạt và vượt kế hoạch kinh doanh đã đề ra cho năm 2023. Tổng doanh thu đạt 244,52 tỷ đồng, vượt kế hoạch 6,09% và tăng trưởng 43,35% so với năm 2022. Trong đó, mảng môi giới đóng vai trò động lực tăng trưởng chính, khi tăng 76,05% so với năm trước và vượt kế hoạch 1,88%. Đây là kết quả tương đối tích cực trong bối cảnh thanh khoản thị trường giảm sút trong phần lớn thời gian của Quý 1/2023. Mảng dịch vụ và mảng tự doanh cũng ghi nhận nhiều sự cố gắng trong năm nay khi tăng trưởng lần lượt là 36,01% và 13,14% và so với cùng kỳ năm trước và hoàn thành 82,35% và 99,52% so với kế hoạch. VFS cũng linh hoạt sử dụng vốn nhàn rỗi trong những thời điểm thanh khoản thị trường giảm sút, lãi tiền gửi cả năm đạt 44,51 tỷ đồng, tăng 176,63% so với năm trước, đóng góp một phần đáng kể trong kết quả kinh doanh của Công ty. Mảng tư vấn tài chính doanh nghiệp đối mặt với nhiều thách thức trong năm nay khi các hoạt động phát hành trái phiếu và niêm yết còn gặp khó khăn trong việc được cấp phép sau những sai phạm nghiêm trọng trên thị trường vốn của một số đối tượng dẫn tới khó khăn chung của toàn thị trường, do đó doanh thu mảng này trong năm 2023 giảm -13,04% so với năm 2022.

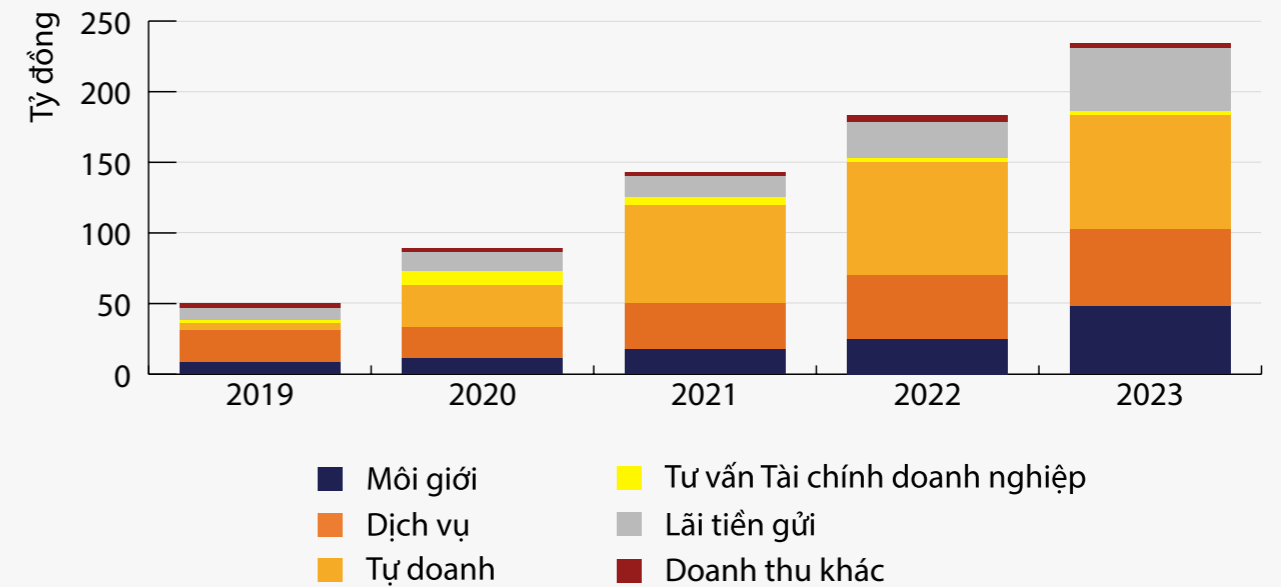


Tổng chi phí năm 2023 là 137,37 tỷ đồng, tăng 49,44% so với năm 2022, chi phí tăng chủ yếu theo đà tăng của doanh thu và gia tăng về quy mô nhân sự theo kế hoạch mở rộng của Công ty.

Tổng kết lại, lợi nhuận sau thuế Thu nhập doanh nghiệp đạt 85,66 tỷ đồng, tăng trưởng 35,98% so với năm ngoái và vượt 6,95% kế hoạch, đánh dấu một năm kinh doanh thành công của VFS trong bối cảnh thị trường còn nhiều khó khăn.

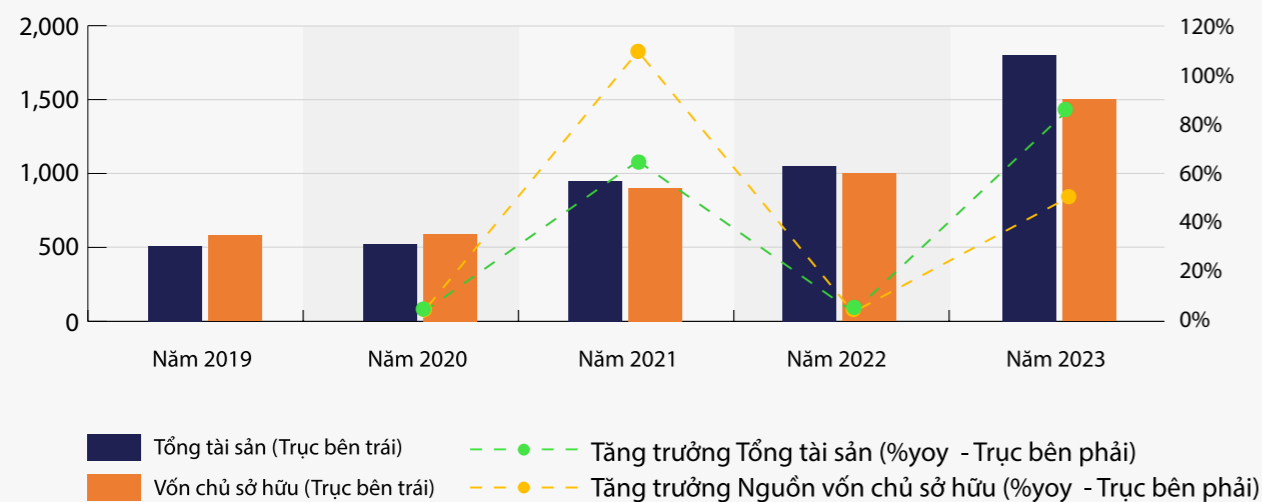
DOANH THU CÁC MẢNG KINH DOANH

Tỷ đồng



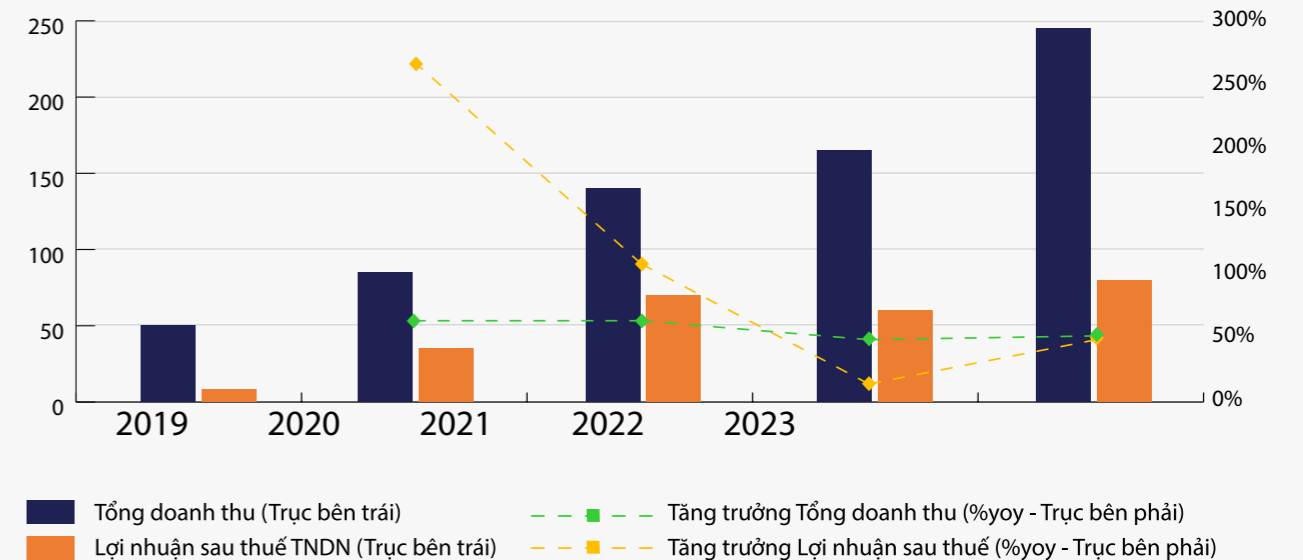
TĂNG TRƯỞNG TỔNG TÀI SẢN VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU

Tỷ đồng



TĂNG TRƯỞNG TỔNG DOANH THU VÀ LNST

Tỷ đồng



V TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ & THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN LỚN



01. ĐẦU TƯ

Năm 2023, nhận thấy thị trường có nhiều rủi ro đến từ chính sách tiền tệ thắt chặt, áp lực tỷ giá, lãi suất và các rủi ro tiềm tàng địa chính trị khác, VFS chủ trương cẩn trọng trong việc mở rộng quy mô danh mục đầu tư vào cổ phiếu, chủ động nâng cao tỷ trọng đầu tư vào Trái phiếu chính phủ và trái phiếu của những Ngân hàng uy tín, có tiềm lực mạnh về tài chính. VFS tiếp tục cử các nhân sự có nhiều kinh nghiệm quản lý, kinh nghiệm nhiều năm trong hoạt động đầu tư cùng phối hợp, kịp thời đưa ra những định hướng và chỉ đạo phù hợp với tình hình thị trường cũng như chiến lược chung của VFS, qua đó tăng cường hiệu quả hoạt động đầu tư tại VFS.

02. CÁC CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN KẾT

Không phát sinh

V TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Tình hình tài chính

Đơn vị tính: Triệu đồng

| Chỉ tiêu | Năm 2022 | Năm 2023 | % tăng giảm |
|--|-----------|-----------|-------------|
| Tổng giá trị tài sản | 1.017.956 | 1.896.268 | 86% |
| Doanh thu thuần (Tổng thể tất cả doanh thu – Các khoản giảm trừ doanh thu) | 170.621 | 244.523 | 43% |
| Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh | 78.655 | 107.155 | 36% |
| Lợi nhuận khác | 41 | | -100% |
| Lợi nhuận trước thuế | 78.696 | 107.155 | 36% |
| Lợi nhuận sau thuế | 62.995 | 85.656 | 36% |
| Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức | | | |

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Đơn vị tính: Triệu đồng

| Chỉ tiêu | Năm 2022 | Năm 2023 | % tăng giảm |
|---|----------|----------|-------------|
| 1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán | | | |
| + Hệ số thanh toán ngắn hạn: | | | |
| Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn | 84,09 | 3,06 | Lấn |
| + Hệ số thanh toán nhanh: | | | |
| (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn | 84,09 | 3,06 | Lấn |
| 2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn | | | |
| + Hệ số Nợ/Tổng tài sản | 0,03 | 0,22 | Lấn |
| + Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu | 0,03 | 0,29 | Lấn |
| 3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động | | | |
| + Vòng quay hàng tồn kho: | | | |
| Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân | | | |
| + Vòng quay tổng tài sản: | | | |
| Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân | 0,17 | 0,17 | Lấn |
| 4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời | | | |
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần | 36,92 | 35,03 | % |
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu | 6,36 | 5,82 | % |
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản | 6,19 | 4,52 | % |
| + Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần | 46,10 | 43,82 | % |
| | | | |

V CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

01. CỔ PHẦN

| Loại cổ phần đang lưu hành | Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do | Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng | Tổng số cổ phần |
|----------------------------|--------------------------------------|---|--------------------|
| Cổ phần phổ thông | 80.250.000 | 39.750.000 | 120.000.000 |

02. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

Bảng 1: Cơ cấu cổ đông theo tiêu chí tỷ lệ sở hữu cổ đông lớn, cổ đông nhỏ, là cổ đông cá nhân hay tổ chức

| Stt | Cổ đông | Số lượng cổ đông | Số lượng cổ phiếu | Giá trị (đồng) | Tỷ lệ (%) |
|------------------|--------------------|------------------|--------------------|--------------------------|----------------|
| 1. | Cổ đông lớn | 3 | 36.413.000 | 364.130.000.000 | 30,344% |
| | Cá nhân | 1 | 15.613.000 | 156.130.000.000 | 13,011% |
| | Tổ chức | 2 | 20.800.000 | 208.000.000.000 | 17,333% |
| 2. | Cổ đông nhỏ | 1.163 | 83.587.000 | 835.870.000.000 | 69,656% |
| | Cá nhân | 1.157 | 79.914.517 | 799.145.170.000 | 66,595% |
| | Tổ chức | 6 | 3.672.483 | 91.729.830.000 | 3,060% |
| Tổng cộng | | 1.166 | 120.000.000 | 1.200.000.000.000 | 100% |

Bảng 2: Theo tiêu chí Cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài, là cổ đông cá nhân hay tổ chức

| Stt | Cổ đông | Số lượng cổ đông | Số lượng cổ phiếu | Giá trị (đồng) | Tỷ lệ (%) |
|------------------|--|------------------|--------------------|--------------------------|----------------|
| 3. | Cổ đông trong nước | 1.160 | 119.974.200 | 1.199.742.000.000 | 99,979% |
| | Cá nhân | 1.155 | 95.525.617 | 955.256.170.000 | 79,605% |
| | Tổ chức | 5 | 24.448.583 | 244.485.830.000 | 20,374% |
| 4. | Cổ đông nước ngoài | 6 | 25.800 | 258.000.000 | 0,022% |
| | Cá nhân | 3 | 1.900 | 19.000.000 | 0,002% |
| | Tổ chức, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ | 3 | 23.900 | 239.000.000 | 0,020% |
| Tổng cộng | | 1.166 | 120.000.000 | 1.200.000.000.000 | 100% |

Bảng 3: Theo tiêu chí Cổ đông nhà nước và cổ đông khác

Công ty hiện đang duy trì tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty theo quy định của Điều lệ và theo Văn bản số 3020/UBCK-PTTT ngày 21/06/2021 của UBCKNN, tối đa là 100%

| Tên cổ đông/Loại cổ đông | Cổ đông nhà nước | Cổ đông khác |
|--------------------------|------------------|--------------|
| Tỷ lệ sở hữu (%) | 0,00% | 100,00% |
| Tổng cộng | 100,00% | |

Nguồn: Danh sách cổ đông VFS tại ngày 29/12/2023 do VSDC cung cấp

03. TÌNH HÌNH THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

| Lần | Thời gian | VĐL tăng thêm (triệu đồng) | VĐL sau phát hành (triệu đồng) | Hình thức phát hành | Đơn vị cấp phép |
|---------|---------------|----------------------------|--------------------------------|--|--|
| Lần đầu | Tháng 10/2008 | | 135.000 | Góp vốn thành lập Công ty | - Giấy phép thành lập và hoạt động số 100/UBCK-GP do UBCKNN cấp lần đầu ngày 13/10/2008. |
| Lần 1 | Tháng 09/2018 | 65.000 | 200.000 | Phát hành riêng lẻ | - Giấy phép Điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động số 89/GPĐC-UBCK do UBCKNN cấp ngày 23/10/2018. |
| Lần 2 | Tháng 09/2019 | 210.000 | 410.000 | Phát hành riêng lẻ | - Giấy phép Điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động số 60/GPĐC-UBCK do UBCKNN cấp ngày 15/10/2019. |
| Lần 3 | Tháng 10/2021 | 392.500 | 802.500 | Phát hành riêng lẻ, phát hành cho cổ đông hiện hữu | - Giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động số 101/GPĐC-UBCK do UBCKNN cấp ngày 05/11/2021. |
| Lần 4 | Tháng 8/2023 | 397.500 | 1.200.000 | Chào bán cổ phiếu riêng lẻ | - Giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động số 75/GPĐC-UBCK do UBCKNN cấp ngày 26/09/2023. - Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0306081775 thay đổi lần thứ 07 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh 11/01/2024 |

04. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU QUỸ

Không phát sinh

05. CÁC CHỨNG KHOÁN KHÁC

Không có

BÁO CÁO TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI

01. TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG

VFS luôn chú trọng nâng cao ý thức của các bộ công nhân viên trong việc bảo vệ môi trường, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả không những trong quá trình làm việc trực tiếp tại Công ty mà cả trong sinh hoạt hàng ngày.

Trong mọi hoạt động của Công ty, nếu sử dụng hợp lý nguồn năng lượng sẽ giúp giảm thiểu tác động tới môi trường, đồng thời tránh lãng phí vận hành của Công ty. VFS thực hiện theo dõi và có chế độ bảo trì, vệ sinh định kỳ máy móc, thiết bị và hệ thống điều hòa giúp nâng cao tuổi thọ và tiết

kiệm năng lượng điện năng tiêu thụ. Các thiết bị điện, điều hòa, nguồn nước được sử dụng hợp lý theo nhu cầu, tránh lãng phí và luôn có bộ phận kiểm tra hàng ngày về việc tắt các thiết bị điện sau giờ làm việc. VFS từng bước tiến đến số hóa các sản phẩm dịch vụ thông qua các phương thức giao dịch trực tuyến, giúp giảm thiểu việc di chuyển của khách hàng, góp phần giảm thiểu tiêu thụ năng lượng. Năm 2023 VFS không ghi nhận bất cứ vi phạm và xử phạt nào về pháp luật và quy định về bảo vệ môi trường.

02. XÃ HỘI

Trong tiến trình xây dựng và phát triển, VFS luôn đặt con người là trọng tâm dựa trên các hoạt động cụ thể như:

Hoạt động tuyển dụng:

- Quy trình tuyển dụng nghiêm túc, bảo đảm sự minh bạch, công bằng giữa các ứng viên.
- Tạo cơ hội cho các cá nhân được làm đúng chuyên môn và có cơ hội phát triển nghề nghiệp;

► Công tác tuyển dụng được thực hiện theo chiến lược phát triển của Công ty và thực hiện theo kế hoạch hàng năm. Công ty đề ra tiêu chí tuyển dụng lao động, trong đó ưu tiên nhân sự tốt nghiệp đại học và trên đại học trong và ngoài nước, nhân sự có chuyên môn giỏi, nhiều kinh nghiệm và năng lực đáp ứng được yêu cầu của Công ty nhằm tạo nguồn lực góp phần vào sự phát triển lâu dài cho Công ty

Hoạt động đào tạo:

- Trao cơ hội công bằng cho tất cả các cán bộ nhân viên trong Công ty được học hỏi, đào tạo nâng cao kỹ năng, chuyên môn nghiệp vụ.
- Chính sách đào tạo của Công ty có mục tiêu xây dựng và phát triển đội ngũ nhân viên thành thạo về nghiệp vụ, có đạo đức trong kinh doanh, chuyên nghiệp trong phong cách làm việc.
- Trên cơ sở định hướng phát triển kinh doanh của Công ty và kế hoạch hàng năm, Chính sách đào tạo của Công ty được triển khai theo các loại hình đào tạo sau:
 - Đào tạo nâng cao chuyên môn nghiệp vụ: dựa vào yêu cầu công việc và kết quả đánh giá, Công ty phân tích nhu cầu đào tạo và thiết kế các chương trình đào tạo chuyên môn, kết hợp với các chuyên gia bên trong và bên ngoài (tổ chức đào tạo) để thực hiện.

- Ngoài việc tạo điều kiện cho nhân viên tham gia các khoá đào tạo nâng cao nghiệp vụ, Công ty còn chú trọng đến đào tạo kỹ năng nâng cao, đảm bảo cho nhân viên hoàn thành mục tiêu như: kỹ năng giao tiếp và chăm sóc khách hàng, kỹ năng thuyết trình, kỹ năng phân tích và nhận định thị trường...
- Từng bước xây dựng và cải thiện chính sách cho cán bộ nhân viên hướng tới mục tiêu từng bước cải thiện đời sống cho cán bộ nhân viên, phù hợp với tiến trình phát triển của Công ty.

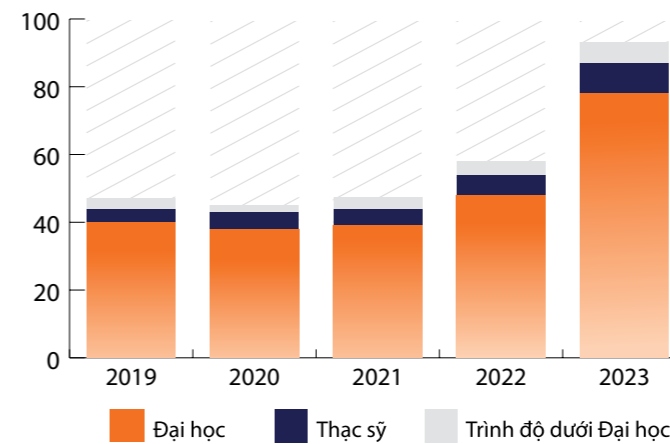
Xây dựng Chính sách lương, thưởng và các chế độ khác đối với người lao động:

- VFS luôn đảm bảo lợi ích cho nhân sự về lương, phụ cấp hoàn thành công việc và các khoản phúc lợi khác, tạo điều kiện cho cán bộ nhân viên yên tâm làm việc, gắn bó với Công ty, góp phần thực hiện mục tiêu phát triển bền vững doanh nghiệp.
- Tất cả nhân viên chính thức của Công ty đều được hưởng các trợ cấp xã hội phù hợp với Luật Lao động. Ngoài ra, tùy lĩnh vực công tác mà nhân viên Công ty còn nhận được phụ cấp xăng xe, phụ cấp chuyên môn...
- Đồng thời, Công ty cũng thường xuyên nâng cao chính sách phúc lợi cho cán bộ nhân viên bằng các trợ cấp đối với các nhân viên cưới hỏi, ốm đau nằm viện, thai sản, tang chế... Bên cạnh đó, Ban lãnh đạo cùng Công đoàn công ty luôn chú tâm phát triển và duy trì các hoạt động ngoại khóa như sinh hoạt tập thể, thể thao...
- Hàng năm, Công ty thực hiện chế độ nghỉ mát cho nhân viên, tổ chức khám sức khỏe định kỳ.

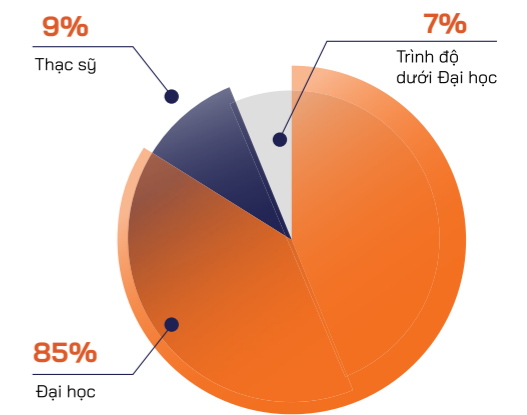
03. TÌNH HÌNH NHÂN SỰ

| Số lượng người lao động theo trình độ học vấn | 2019 | 2020 | 2021 | 2022 | 2023 |
|---|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|
| Trình độ dưới Đại học | 2 | 2 | 4 | 5 | 6 |
| Đại học | 40 | 38 | 39 | 48 | 77 |
| Thạc sỹ | 3 | 4 | 4 | 5 | 8 |
| Tổng cộng | 45 | 44 | 47 | 58 | 91 |

CƠ CẤU NHÂN SỰ CÁC NĂM



CƠ CẤU NHÂN SỰ NĂM 2023



Cùng với sự mở rộng quy mô hoạt động, số lượng cán bộ nhân viên của VFS tăng trưởng liên tục từ năm 2019 đến 2023, từ 45 người năm 2019 đến 91 người tính tới cuối năm 2023, tuy rằng con số này còn khiêm tốn so với các công ty top đầu trên thị trường. Thu nhập của người lao động cũng được cải thiện, thu nhập bình quân trên đầu người năm 2023 đạt mức hơn 24,37 triệu đồng/tháng.

Hoạt động xã hội nổi bật năm 2023

- Năm trong chuỗi các hoạt động chào mừng sinh nhật VFS 15 năm thành lập, tháng 10/2023, tập thể cán bộ nhân viên VFS đã cùng nhau tham gia giải chạy nội bộ "Bước chân vì cộng đồng" – mỗi bước chân đóng góp một phần tiền cho Quỹ Cộng đồng ủng hộ Hệ sinh thái Nuôi em mang máy tính đến cho các em nhỏ ở vùng sâu vùng xa. Với nỗ lực của tất cả thành viên VFS, giải chạy đã diễn ra thành công tốt đẹp, đóng góp phần tiền dành cho mục đích mua sắm máy tính, thực hiện Dự án Phòng tin học cho em thuộc Hệ sinh thái Nuôi em, các em nhỏ thuộc điểm trường Tiểu học Chu Văn An (Đắk Lắk)

• Về Dự án Nuôi em:

Được điều hành bởi Hoàng Hoa Trung – 1 trong 10 gương mặt trẻ tiêu biểu Việt Nam của Trung Ương Đoàn và Văn Phòng Chính Phủ năm 2019 – 30 Under 30 Forbes Việt nam 2020; và được biết đến rộng rãi trong thời gian gần đây thông qua MV ca nhạc "Nấu ăn cho em" của rapper Đen Vâu, đây là dự án ra đời từ 2013 với mong muốn hỗ trợ, tiếp sức cho các em nhỏ vùng sâu vùng xa trên mọi miền tổ quốc có thêm điều kiện để đến trường theo học con chữ. Với mô hình mỗi người nhận nuôi một bé với chỉ 150.000đ/tháng (chỉ bằng việc bỏ đi 3 cốc trà sữa hoặc cafe mỗi tháng) thì một em nhỏ đã được no bụng. Anh chị Nuôi được nhận thông tin các bé và nhận hình ảnh cập nhật mỗi tháng và được thăm thực tế các bé 3-4 lần/năm học. Từ 50 học sinh của những năm đầu tiên, tới năm 2018 dự án đã nuôi cơm được 5.400 học sinh, và 2019 với hơn 12.000 học sinh tại 7 tỉnh khó khăn. Năm 2023 – 2024, Dự án kỳ vọng tiến tới mục tiêu 100.000 học sinh không bỏ học vì đói.

Đại diện Dự án Phòng tin học cho em/Nuôi em chụp hình lưu niệm cùng Phó Tổng Giám đốc Trịnh Thị Lan



V BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

01. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Đơn vị tính: Triệu đồng

| Chỉ tiêu | Năm 2023 | | Năm 2022 thực hiện | % so với kế hoạch | % so với thực hiện 2022 |
|---------------------------------------|----------------|----------------|--------------------|-------------------|-------------------------|
| | Thực hiện | Kế hoạch | | | |
| I. Tổng doanh thu | 244.523 | 230.484 | 170.621 | 106,09% | 143,31% |
| Môi giới | 45.291 | 44.453 | 25.726 | 101,88% | 176,05% |
| Dịch vụ | 56.818 | 68.995 | 41.774 | 82,35% | 136,01% |
| Tự doanh | 96.187 | 96.647 | 85.013 | 99,52% | 113,14% |
| a) DT lãi bán, cổ tức, lãi trái phiếu | 74.913 | | 21.358 | | 350,75% |
| b) DT đánh giá tăng TSTC FVTPL | 21.274 | | 63.655 | | 33,42% |
| Tư vấn tài chính doanh nghiệp | 1.715 | 2.030 | 1.972 | 84,48% | 86,96% |
| Lãi tiền gửi | 44.508 | 18.306 | 16.089 | 243,13% | 276,63% |
| Doanh thu khác | 4 | 50 | 46 | 8,86% | 9,56% |
| II. Tổng chi phí | 137.368 | 130.373 | 91.925 | 105,37% | 149,44% |
| III. Lợi nhuận sau thuế TNDN | 85.656 | 80.088 | 78.696 | 106,95% | 108,84% |

Kinh tế xã hội nước ta diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới đang phải đối mặt với những thách thức lớn, biến động nhanh, khó lường và tính bất ổn cao. Lạm phát tăng lên mức cao nhất trong nhiều thập kỷ buộc các quốc gia phải thắt chặt chính sách tiền tệ; Cạnh tranh chiến lược, địa chính trị giữa các nước lớn ngày càng gay gắt, cuộc xung đột quân sự giữa Nga và Ukraina ngày một leo thang; Biến đổi khí hậu diễn ra với tốc độ ngày càng nhanh, mưa bão, hạn hán... đã làm gia tăng rủi ro tác động đến thị trường tài chính tiền tệ, an ninh năng lượng và an ninh lương thực toàn cầu. Trong bối cảnh đó, cùng với sự cố gắng của Ban Điều hành và tập thể cán bộ công nhân viên, kết quả kinh doanh của VFS cũng khá khả quan. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2023 bằng 106,95% so với kế hoạch và bằng 108,84% so với thực hiện năm 2022. Mọi nghiệp vụ, hoạt động kinh doanh chính của Công ty diễn ra ổn định, không xảy ra bất cứ khiếu kiện nào và ghi nhận sự tăng trưởng đáng kể về mặt doanh thu ở các mảng môi giới, dịch vụ, tự doanh...

02. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Tình hình tài sản

Tổng tài sản tại ngày 31/12/2023 của Công ty là 1.896,27 tỷ đồng, trong đó Tài sản ngắn hạn là 1.283,57 tỷ đồng, tương đương 67,69% trong Tổng tài sản. Tổng tài sản cuối năm 2023 tăng 86,28% so với cuối năm 2022, tăng gần 878,31 tỷ đồng, đến từ việc tăng vốn chủ sở hữu, kết quả kinh doanh của năm 2023 mang lại và việc vay vốn từ các tổ chức tín dụng phục vụ cho hoạt động đầu tư của VFS.

Tình hình nợ phải trả

• Tính đến 31/12/2023, Tổng nợ phải trả là 425,37 tỷ đồng, chiếm 22,43% trong Tổng nguồn vốn, tăng khá nhiều so với năm 2022 nhưng phù hợp với định hướng của HĐQT về việc thực hiện vay vốn của các Tổ chức tín dụng để thực hiện đầu tư, tăng hiệu quả hoạt động kinh doanh của VFS.
• Phân tích nợ phải trả quá hạn, ảnh hưởng chênh lệch của tỉ lệ giá hối đoái đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, ảnh hưởng chênh lệch lãi vay: không phát sinh tự doanh...

03. NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH, QUẢN LÝ.

Quy chế lương, thưởng và chế độ đãi ngộ cho người lao động được ban hành năm 2021 tiếp tục được áp dụng linh hoạt trong năm 2023 nhằm thu hút nhân lực có chất lượng cao, giàu kinh nghiệm làm việc, nhiệt huyết trong công việc.

04. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI

Đẩy mạnh hoạt động môi giới và dịch vụ, đưa hoạt động của mảng tư vấn tài chính thành một mảng kinh doanh trọng yếu, thận trọng trong đầu Công ty tiếp tục thực hiện trên thực tế các hoạt động nhằm tăng vốn đáp ứng nhu cầu mở rộng hoạt động kinh doanh, mở rộng quy mô nhân sự đáp ứng yêu cầu và mục tiêu đa dạng hóa các sản phẩm tài chính, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của Khách hàng.

05. GIẢI TRÌNH CỦA BAN GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI Ý KIẾN KIỂM TOÁN (NẾU CÓ) TRONG TRƯỜNG HỢP Ý KIẾN KIỂM TOÁN KHÔNG PHẢI LÀ Ý KIẾN CHẤP NHẬN TOÀN PHẦN:

Báo cáo tài chính năm 2023 được kiểm toán bởi Công Ty Dịch Vụ Tư Vấn Tài Chính Kế Toán & Kiểm Toán Phía Nam với ý kiến chấp nhận toàn phần.

06. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM VỀ MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY

Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...):

Với đặc thù hoạt động kinh doanh của VFS thì các tài nguyên như điện và nước không phải là yếu tố chính cấu thành chính lên chi phí hoạt động kinh doanh của Công ty, so với nhiều ngành nghề khác sử dụng rất ít các tài nguyên này, nhưng VFS luôn ý thức được tầm quan trọng của những nguồn tài nguyên hữu hạn này. Chúng tôi luôn cố gắng kiểm soát và sử dụng tiết kiệm điện, nước và các tài nguyên khác tạo dựng một môi trường làm việc hướng tới mục tiêu tiết kiệm tài nguyên, hướng đến bảo vệ môi trường xanh sạch đẹp

Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động:

VFS đang nỗ lực để đảm bảo mức lương phù hợp, từng bước tăng thu nhập và quyền lợi tối đa cho cán bộ công nhân viên tương xứng với trình độ và năng lực của người lao động; nuôi dưỡng và phát triển năng lực đội ngũ nhân sự; thu hút nhân tài phục vụ phát triển hoạt động kinh doanh.

Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương:

VFS xác định rõ hành động đóng góp vào sự phát triển của cộng đồng thông qua những hành động cụ thể, thông qua việc nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty, nhằm mục tiêu:

- Hỗ trợ phát triển kinh tế, tạo công ăn việc làm cho người lao động;
- Hỗ trợ đào tạo và sử dụng nhân lực tại các địa phương mà VFS có Trụ sở/Chi nhánh;
- Tuân thủ quy định của pháp luật và các quy định của các cơ quan quản lý nhằm góp phần tăng tính minh bạch trong hoạt động của thị trường chứng khoán, làm một mắt xích để thị trường hoạt động ổn định an toàn;
- Thông qua việc nỗ lực hết sức tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh, tăng mức đóng góp vào Ngân sách nhà nước.



03

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY



V ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Hoạt động của Công ty được duy trì ổn định và phát triển, hệ thống giao dịch chứng khoán Vgaia được đưa vào sử dụng từ tháng 05/2020 được vận hành ổn định, không ngừng được cập nhật cải tiến nhằm tăng tiện ích sử dụng cho nhà đầu tư, đáp ứng yêu cầu quản lý và kiểm soát rủi ro tốt hơn, không xảy ra lỗi hệ thống hay bất cứ vấn đề nghiêm trọng. VFS cũng đã và đang thực hiện triển khai dự án "Giải pháp số" nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, hiệu quả quản lý.

Chi nhánh tại Hà Nội được thành lập từ tháng 09/2017, với đội ngũ nhân sự được duy trì và bổ sung thêm, đã và đang vận hành hoạt động ổn định, doanh thu môi giới dịch vụ của Chi nhánh Hà Nội tăng trưởng tốt.

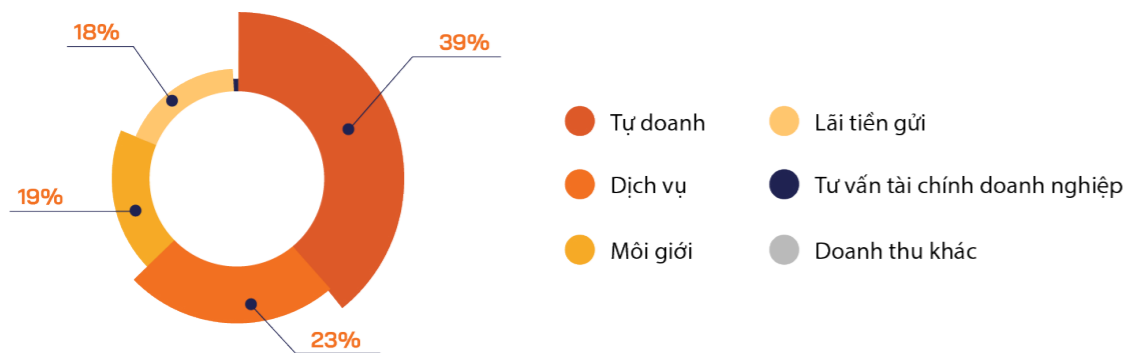
Hoàn thành kế hoạch đưa cổ phiếu VFS niêm tại Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Phòng tư vấn tài chính doanh nghiệp và các phòng ban có liên quan góp công lớn trong việc phát hành thành công thêm 39.750.000 cổ phiếu, đưa vốn điều lệ tăng lên 1.200.000.000.000 đồng.

HĐQT chỉ đạo Ban điều hành và các phòng ban liên quan phối hợp, thực hiện công tác quản trị rủi ro một cách hiệu quả, bảo

toàn vốn cho VFS. Với định hướng tận dụng cơ hội đầu tư tự doanh, tập trung phát triển mảng Môi giới Dịch vụ, VFS đã cố gắng vượt qua áp lực cạnh tranh và khó khăn nội tại cũng như diễn biến bất lợi từ thị trường chứng khoán, qua đó doanh thu hoạt động Tự doanh, Môi giới, Dịch vụ chiếm tỷ trọng lớn trong tổng doanh thu, với kết quả lần lượt là tăng 13,14%, 76,05% và 36,01% so với năm 2022. Hoạt động tư vấn tài chính không đạt như kỳ vọng nhưng cũng là cả một sự nỗ lực rất lớn trong bối cảnh tình hình Thị trường chứng khoán Việt Nam 2023 đầy bất lợi. Mục tiêu tổng doanh thu và lợi nhuận sau thuế Thu nhập doanh nghiệp đều vượt so với số thực hiện năm 2022 và vượt kế hoạch đã đề ra.

Các cán bộ phòng ban của Công ty cần nỗ lực hơn nữa để vốn huy động từ phát hành cổ phiếu vào thời điểm cuối năm 2023 được hấp thụ tốt hơn vào hoạt động kinh doanh của Công ty, cố gắng trụ vững và phát triển trong môi trường cạnh tranh khốc liệt như thị trường chứng khoán Việt Nam, cũng như tận dụng tối đa được nguồn vốn được bổ sung thêm.



V ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Căn cứ vào Điều lệ, các chính sách, các quy chế đã được ban hành, HĐQT ủy quyền cho Ban Tổng Giám đốc trực tiếp điều hành quản lý hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty và tổ chức thực hiện các quyết định, chiến lược theo kế hoạch kinh doanh và phương hướng hoạt động của HĐQT và Đại hội đồng cổ đông giao. Bên cạnh đó Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao một cách thận trọng, chuyên nghiệp và liêm chính đảm bảo lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty và các cổ đông.

Trong năm 2023, HĐQT đã thực hiện giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc trong việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, và HĐQT, cụ thể như sau:

HĐQT kết hợp chặt chẽ với BKS nắm rõ tình hình hoạt động của Công ty, để từ đó có những kiến nghị thiết thực hỗ trợ Ban Tổng Giám đốc hoàn thành tốt các trách nhiệm được giao. HĐQT và BKS đánh giá tính khả thi của các kế hoạch hành động và các khuyến nghị, qua đó kiến nghị các giải pháp mang tính thực tiễn hơn khi cần. HĐQT ban hành các nghị quyết sau các buổi họp định kỳ và theo yêu cầu, để thông qua các kết quả hoạt động kinh doanh, kế hoạch kinh doanh, các quyết định đầu tư hay giao dịch cần có sự thông qua của HĐQT. HĐQT thường xuyên trao đổi với Ban Tổng Giám đốc nhằm giám sát việc triển khai kế hoạch đã đề ra.

V CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

01. CƠ SỞ ĐỊNH HƯỚNG CHO HOẠT ĐỘNG CỦA NĂM 2024

Chúng tôi dự báo thị trường chứng khoán năm 2024 sẽ có những diễn biến phức tạp xuất phát từ bối cảnh kinh tế trong nước và thế giới được đánh giá là biến động khó lường với thời cơ, thách thức đan xen nhau.

Thế giới:

- Trong báo cáo "Tình hình Kinh tế Thế giới và Triển vọng 2024" mới được công bố, Liên hợp quốc (LHQ) đã đưa ra dự báo âm ảm về kinh tế toàn cầu năm nay, do những thách thức như xung đột leo thang, thương mại toàn cầu yếu, lãi suất cao và các thảm họa khí hậu gia tăng. LHQ dự báo tăng trưởng của kinh tế toàn cầu sẽ giảm xuống 2,4% trong năm nay, so với mức tăng trưởng ước tính vượt dự báo 2,7% trong năm ngoái. Dự báo của LHQ có phần bi quan so với dự báo tốc độ tăng trưởng kinh tế toàn cầu năm 2024 ở mức 2,9% do Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF) đưa ra trong báo cáo tháng 10/2023.

- Một số tổ chức quốc tế lớn khác đã cập nhật dự báo tăng trưởng kinh tế toàn cầu có phần tích cực hơn đối với năm 2023 cho thấy sức chống chọi của các nền kinh tế đang tốt hơn kỳ vọng tuy nhiên trong khi OECD và S&P Global giữ nguyên dự báo cho năm 2024

- Như vậy các dự báo đều đang cho thấy nền kinh tế toàn cầu sẽ tiếp tục suy yếu trong năm 2024 với phần lớn các nền kinh tế lớn bao gồm Mỹ, Trung Quốc, Nhật Bản đều sẽ giảm mức độ tăng trưởng so với năm 2023, điểm sáng đến từ khu vực châu Âu nhưng mức độ hồi phục còn hạn chế.

- Tình hình biến đổi khí hậu trên toàn thế giới, những biến đổi này có thể làm gián đoạn hoạt động sản xuất, phá hủy cơ sở hạ tầng, làm mất mát về nguồn lực và tài sản, gây thiệt hại cho nông nghiệp và ngành công nghiệp, gây tổn thương đến kinh tế quốc gia..

- Điểm sáng tới từ lạm phát dần tiến đến mục tiêu, chính sách tiền tệ phân hóa và chuẩn bị đảo chiều. Chúng tôi kỳ vọng lạm phát tại Mỹ và Châu Âu sẽ tiếp tục hạ nhiệt trong năm 2024 do môi trường lãi suất cao đang cho thấy hiệu quả và sức khỏe các nền kinh tế này đang chậm lại một cách bền vững. Lạm phát hạ nhiệt và nền kinh tế đang cho thấy các tín hiệu suy yếu rõ rệt là cơ sở cho việc hạ lãi suất của FED và ECB trong năm 2024. Ngược lại 2 nền kinh tế lớn khác là Nhật Bản và Trung Quốc vẫn đang duy trì CSTT nới lỏng để hỗ trợ nền kinh tế tuy nhiên NHTW Nhật Bản có khả năng sẽ tăng lãi suất sau nhiều năm duy trì lãi suất âm, phụ thuộc vào tốc độ tăng trưởng tiến lương của nước này.

Trong nước:

- Tăng trưởng kinh tế ngày càng phụ thuộc vào khu vực có vốn đầu tư nước ngoài.

- Lạm phát và tỷ giá ổn định, chính sách tài khóa đóng vai trò quan trọng hỗ trợ nền kinh tế phục hồi.

- Việt Nam có lợi thế trong việc đảm bảo nguồn cung lương thực, vốn chiếm khoảng 1/3 cơ cấu rổ hàng hóa CPI mang đến khả năng chống chọi tốt hơn với ảnh hưởng từ thời tiết (hiện tượng El Nino) tác động đến giá lương thực, thực phẩm thế giới.

- Trong bối cảnh đổi mới chuỗi cung ứng toàn cầu, Việt Nam nổi lên như một "người chiến thắng" quan trọng, tăng trưởng xuất khẩu hàng hóa được dự báo sẽ tiếp tục tăng tốc trong trung hạn. Cùng với đó, sự gia tăng đầu tư của các tập đoàn đa quốc gia sẽ thúc đẩy tăng trưởng GDP của Việt Nam vượt

trội so với các quốc gia ASEAN khác, ít nhất đến năm 2030", báo cáo nhận định. Theo đó, con số dự báo tăng trưởng kinh tế Việt Nam năm 2024 được ICAEW đưa ra là 5%, cao hơn so với con số tăng trưởng 4,7% được dự báo cho năm 2023.

- Thị trường chứng khoán Việt Nam đã kết thúc năm 2023 tương đối thành công khi chỉ số VN-Index ghi nhận mức tăng 12,2% so với cuối năm 2022 và hồi phục đến 23,9% từ đáy trung hạn vào giữa tháng 11/2022. So với các thị trường khác trong khu vực như: Thái Lan, Indonesia, Trung Quốc..., tăng trưởng trong năm 2023 của VN-Index vẫn rất khả quan. Bước sang đầu năm 2024, VN-Index tiếp đà hồi phục mạnh. Chỉ số tăng liên tiếp trong những phiên giao dịch đầu năm. Thanh khoản thị trường cũng tăng mạnh, trong 5 phiên đầu tiên của năm 2024, thanh khoản đã lên tới 17.000 tỷ đồng, có những phiên thị trường giao dịch vượt 1 tỷ USD, trong khi đó, khối ngoại giảm bán ròng. Thị trường chứng khoán (TTCK) Việt Nam năm 2024 sẽ có nhiều điểm sáng hơn đến từ sự hỗ trợ của kinh tế vĩ mô, kết quả kinh doanh của doanh nghiệp và cả yếu tố nội tại của thị trường.

- Hệ thống KRX dự định sẽ được đưa vào sử dụng trong năm 2024, được kỳ vọng sẽ mang đến các sản phẩm, giải pháp giao dịch và thanh toán mới cho thị trường chứng khoán Việt Nam và là tiền đề để giải quyết các nút thắt hiện nay trong quá trình nâng hạng thị trường chứng khoán từ cận biên lên mới nổi. Việc nâng hạng thị trường sẽ giúp tăng niềm tin của nhà đầu tư nước ngoài vào thị trường chứng khoán Việt Nam qua đó thu hút được dòng vốn quốc tế. Theo đánh giá mới đây của Ngân hàng Thế giới (World Bank), việc nâng hạng thị trường có thể giúp Việt Nam thu hút dòng vốn ngoại khoảng 25 tỷ USD trong ngắn hạn.

02. KẾ HOẠCH CHO NĂM 2024

- Dự kiến tăng vốn điều lệ của Công ty nhằm gia tăng nguồn vốn trung, dài hạn phục vụ cho hoạt động kinh doanh của Công ty đặc biệt là cho hoạt động đầu tư tự doanh, tăng vốn cho hoạt động cho vay kỳ quỹ.

- Đầu tư nâng cấp hệ thống Core phục vụ cho hoạt động giao dịch chứng khoán cơ sở và Giao dịch chứng khoán phái sinh. Thực hiện những thủ tục, công việc còn lại để hoàn thành việc xin Giấy phép thực hiện nghiệp vụ Giao dịch Chứng khoán phái sinh với UBCKNN.

- Xây dựng mảng Tư vấn trở thành một mảng kinh doanh trọng yếu.

- Tìm kiếm và nắm bắt cơ hội đầu tư Tự doanh chứng khoán cho Công ty.

- Tập trung phát triển mạnh mẽ Dịch vụ Môi giới và đa dạng sản phẩm Dịch vụ tài chính; tiến hành triển khai việc áp dụng công nghệ hiện đại hơn trong quá trình cung cấp sản phẩm dịch vụ cho khách hàng giúp khách hàng giao dịch thuận tiện, an toàn, đảm bảo tính bảo mật cao phù hợp nhu cầu của khách hàng, đồng thời đưa công nghệ vào hoạt động quản lý của Công ty.

- Với phương châm con người là nguồn lực cốt lõi, năm 2024 VFS sẽ tiếp tục thu hút các nguồn nhân lực chất lượng cao bên ngoài, đồng thời đẩy mạnh phát triển nguồn lực nội bộ, hoàn thiện cơ chế đãi ngộ theo năng suất và chất lượng công việc.

04

QUẢN TRỊ CÔNG TY

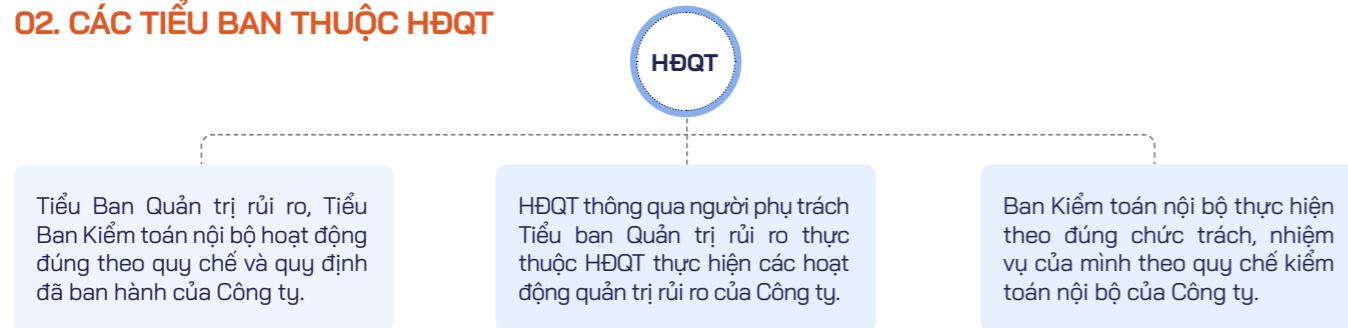


V HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

01. THÀNH VIÊN VÀ CƠ CẤU CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ HIỆN TẠI

| Stt | Danh sách thành viên | Chức danh | Tỉ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết tại ngày 31/12/2023 | Số lượng chức danh TV HĐQT, chức danh quản lý nắm giữ tại các công ty khác |
|-----|----------------------|-------------------------------|--|--|
| 1 | Ông Nguyễn Thế Anh | Chủ tịch HĐQT | 0,40% | 02 công ty |
| 2 | Ông Trần Anh Thắng | Phó Chủ tịch thường trực HĐQT | 13,01% | 03 công ty |
| 3 | Bà Trịnh Thị Lan | Thành viên HĐQT | 3,21% | 0 công ty |
| 4 | Ông Nguyễn Tài Vinh | Thành viên HĐQT | 0,17% | 0 công ty |
| 5 | Bà Tạ Hải Hà | Thành viên HĐQT độc lập | 0,00% | 0 công ty |

02. CÁC TIỂU BAN THUỘC HĐQT



03. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Trong năm HĐQT thực hiện tổ chức 15 cuộc họp để đưa ra các chỉ đạo kịp thời, phù hợp với tình hình kinh doanh thực tế của VFS trong năm 2023.

| Stt | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày tháng năm | Nội dung | Tỷ lệ thông qua |
|-----|---------------------------|----------------|---|-----------------|
| 01 | 01/2023/NQ/VFS-HĐQT | 01/02/2023 | Thông qua việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 | 100% |
| 02 | 02/2023/NQ/VFS-HĐQT | 14/02/2023 | Chấp thuận đơn xin từ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc của Bà Nguyễn Thị Thu Bình kể từ ngày 15/02/2023 và việc chính thức thôi đảm nhận vị trí Thành viên HĐQT của Bà Nguyễn Thị Thu Bình sẽ được trình thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 | 100% |

| | | | | |
|----|---------------------|------------|---|------|
| 03 | 03/2023/NQ/VFS-HĐQT | 01/03/2023 | Thông qua bổ nhiệm Bà Nguyễn Thị Thu Hằng giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty | 100% |
| 04 | 05/2023/NQ/VFS-HĐQT | 18/04/2023 | Thông qua bổ nhiệm Bà Trịnh Thị Lan giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty | 100% |
| 05 | 06/2023/NQ/VFS-HĐQT | 24/04/2023 | Thông qua việc triển khai niêm yết cổ phiếu VFS tại HNX | 100% |
| 06 | 07/2023/NQ/VFS-HĐQT | 09/06/2023 | Thông qua triển khai chào bán cổ phiếu riêng lẻ năm 2023 | 100% |
| 07 | 08/2023/NQ/VFS-HĐQT | 25/06/2023 | Thông qua việc ký hợp đồng kiểm toán năm 2023 với Công ty TNHH Dịch Vụ Tư Vấn Tài Chính Kế Toán Và Kiểm Toán Phía Nam | 100% |
| 08 | 09/2023/NQ/VFS-HĐQT | 29/06/2023 | Thông qua hủy đăng ký giao dịch cổ phiếu, triển khai các công việc để chính thức niêm yết tại HNX | 100% |
| 09 | 10/2023/NQ/VFS-HĐQT | 14/07/2023 | Thông qua việc bổ nhiệm Ông Nguyễn Tài Vinh - Thành viên HĐQT giữ chức vụ Phó TGD Công ty | 100% |
| 10 | 11/2023/NQ/VFS-HĐQT | 22/08/2023 | Thông qua kết quả chào bán cổ phiếu riêng lẻ năm 2023 | 100% |
| 11 | 12/2023/NQ/VFS-HĐQT | 31/08/2023 | <ul style="list-style-type: none"> Thông qua việc điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép thành lập và hoạt động. Sửa đổi Điều lệ Công ty theo mức vốn điều lệ mới sau khi hoàn thành chào bán riêng lẻ cổ phiếu Thông qua đăng ký chứng khoán bổ sung tại VSD và niêm yết bổ sung cổ phiếu tại HNX | 100% |
| 12 | 13/2023/NQ/VFS-HĐQT | 19/09/2023 | Thông qua và ban hành mô hình cơ cấu tổ chức và chức năng nhiệm vụ của các đơn vị thuộc Công ty | 100% |
| 13 | 15/2023/NQ/VFS-HĐQT | 09/11/2023 | Thông qua việc vay vốn và sử dụng tài sản của công ty làm biện pháp bảo đảm tại Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực | 100% |
| 14 | 16/2023/NQ/VFS-HĐQT | 21/11/2023 | Thông qua việc đầu tư mua trái phiếu Chính phủ, trái phiếu Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu do các Tổ chức tín dụng phát hành. Thông qua việc vay vốn và thực hiện các biện pháp bảo đảm tại các Tổ chức tín dụng nhằm mục đích Bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty | 100% |
| 15 | 17/2023/NQ/VFS-HĐQT | 29/11/2023 | Phê duyệt hồ sơ đăng ký, xin cấp phép nghiệp vụ kinh doanh chứng khoán phái sinh | 100% |



04. HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP

Trong năm 2023, các hoạt động của thành viên HĐQT độc lập được thực hiện theo đúng chức trách nhiệm vụ và quyền hạn được quy định trong Điều lệ Công ty và các văn bản Pháp luật liên quan.

05. DANH SÁCH CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÓ CHỨNG CHỈ ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

| Ông Trần Anh Thắng | |
|-----------------------|--|
| Chức danh | Phó Chủ tịch thường trực HĐQT |
| Loại Chứng chỉ | Quản trị công ty cho các Công ty Cổ phần Đại chúng |
| Bà Trịnh Thị Lan | |
| Chức danh | Thành viên HĐQT |
| Loại Chứng chỉ | Quản trị công ty cho các Công ty Cổ phần Đại chúng |
| Ông Nguyễn Tài Vinh | |
| Chức danh | Thành viên HĐQT |
| Loại Chứng chỉ | Quản trị công ty cho các Công ty Cổ phần Đại chúng |

BAN KIỂM SOÁT

01. THÀNH VIÊN VÀ CƠ CẤU CỦA BAN KIỂM SOÁT

| Danh sách thành viên BKS | Tỷ lệ sở hữu CP có biểu quyết |
|--------------------------|-------------------------------|
| Ông Trần Văn Dương | 0,50% |
| Ông Trương Văn Tiến | 0,0075% |
| Ông Hoàng Minh Thắng | 0,00% |

02. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Trong năm 2023, BKS thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ của mình theo quy định tại điều lệ của VFS, quy chế hoạt động của BKS, thực hiện các công tác kiểm tra, giám sát và kiến nghị những thay đổi cần thiết để nâng cao chất lượng quản trị của Công ty. Trong năm BKS của VFS thực hiện tổng cộng 02 cuộc họp



CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

01. LƯƠNG, THƯỞNG, THÙ LAO, CÁC KHOẢN LỢI ÍCH

Đơn vị tính: Triệu đồng

| Hội đồng quản trị | Chức danh | Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích |
|---|-------------------------------|---|
| Ông Nguyễn Thế Anh | Chủ tịch HĐQT | 71.666.672 |
| Ông Trần Anh Thắng | Phó Chủ tịch thường trực HĐQT | 72.666.672 |
| Ông Đào Đức Anh (đã từ nhiệm từ 08/04/2023) | Thành viên HĐQT | 16.666.668 |
| Ông Phan Thành Đạt (đã từ nhiệm từ 08/04/2023) | Thành viên HĐQT độc lập | 16.666.668 |
| Bà Nguyễn Thị Thu Bình (đã từ nhiệm từ 08/04/2023) | Thành viên HĐQT | 16.666.668 |
| Bà Trịnh Thị Lan | Thành viên HĐQT | 55.000.004 |
| Ông Nguyễn Tài Vinh | Thành viên HĐQT | 53.750.004 |
| Bà Tạ Hải Hà | Thành viên HĐQT độc lập | 54.750.004 |

| Ban kiểm soát | Chức danh | Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích |
|--|----------------|---|
| Ông Trần Văn Dương | Trưởng BKS | 72.666.672 |
| Ông Trương Văn Tiến | Thành viên BKS | 28.666.664 |
| Bà Trịnh Thị Lan (đã từ nhiệm vị trí này từ 08/04/2023) | Thành viên BKS | 9.999.999 |
| Ông Hoàng Minh Thắng | Thành viên BKS | 21.499.998 |

| Ban Tổng Giám đốc | Chức danh | Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích |
|------------------------|---|---|
| Ông Trần Anh Thắng | Tổng giám đốc | 1.381.330.034 |
| Bà Nguyễn Thị Thu Bình | Phó Tổng giám đốc, kiêm Giám đốc CN Hà Nội | 136.286.272 |
| Bà Nguyễn Thị Thu Hằng | Phó Tổng giám đốc | 929.885.588 |
| Bà Trịnh Thị Lan | Phó Tổng giám đốc | 476.619.091 |
| Ông Nguyễn Tài Vinh | Phó Tổng giám đốc | 512.950.492 |

02. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NHỮNG NGƯỜI LIÊN QUAN TỚI NGƯỜI NỘI BỘ

| Stt | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với người nội bộ | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ | | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | | Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) |
|-----|----------------------------|---|---------------------------|-----------|----------------------------|-----------|---|
| | | | Số cổ phiếu | Tỷ lệ (%) | Số cổ phiếu | Tỷ lệ (%) | |
| 1 | Bà Nguyễn Thị Thu Bình | Thành viên HĐQT, Phó TGD, người được ủy quyền công bố thông tin - người nội bộ (đã từ nhiệm) | 496.600 | 0,6188 | 425.100 | 0,5297 | Bán 71.500 CP từ ngày 01/01/2023 tới 08/04/2023. Số lượng cổ phiếu/tỷ lệ cuối kỳ tính tại ngày 08/04/2023 |
| 2 | Ông Trương Văn Tiến | Thành viên BKS - người nội bộ | 15.000 | 0,0187 | 9.000 | 0,0075 | Bán |
| 3 | Bà Nguyễn Ngọc Hồng Phương | Chuyên viên Kiểm toán nội bộ - người nội bộ | 5.000 | 0,0062 | 3.500 | 0,0029 | Bán |
| 4 | Ông Trần Anh Thắng | Phó Chủ tịch thường trực HĐQT, TGD, người đại diện theo pháp luật, người phụ trách quản trị công ty | 8.613.000 | 10,73 | 15.613.000 | 13,01 | Mua trực tiếp từ tổ chức phát hành thông qua đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ |

03. HỢP ĐỒNG HOẶC GIAO DỊCH VỚI NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NHỮNG NGƯỜI LIÊN QUAN TỚI NGƯỜI NỘI BỘ

| Stt | Tên tổ chức/cá nhân | Mối quan hệ liên quan với công ty | Thời điểm giao dịch với công ty | Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) | Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch | Ghi chú |
|-----|--------------------------------|---|---------------------------------|---|--|---------|
| 1 | Trần Anh Thắng | Phó Chủ tịch thường trực HĐQT, TGD, người đại diện theo pháp luật, người phụ trách quản trị công ty | Năm 2023 | | Phí/thu phí giao dịch chứng khoán: 870.149.679 VND | |
| 2 | Nguyễn Thị Thu Bình | Thành viên HĐQT, Phó TGD, Người được ủy quyền công bố thông tin (đã từ nhiệm) | 01/01/2023-08/04/2023 | | Phí giao dịch chứng khoán: 3.950.037 VND. Thu phí giao dịch chứng khoán: 6.614.472 VND | |
| 3 | Nguyễn Tài Vinh | Thành viên HĐQT, Phó TGD | 08/04/2023-31/12/2023 | | Phí/thu phí giao dịch chứng khoán: 102.960.000 VND | |
| 4 | Trịnh Thị Lan | Thành viên HĐQT, Phó TGD, (đã từ nhiệm vị trí TV BKS kể từ 08/04/2023) | Năm 2023 | | Phí/thu phí giao dịch chứng khoán: 12.562.615 VND | |
| 5 | Tạ Hải Hà | Thành viên HĐQT độc lập | 08/04/2023-31/12/2023 | | Phí/thu phí giao dịch chứng khoán: 166.230 VND | |
| 6 | Trần Văn Dương | Trưởng BKS | Năm 2023 | | Phí/thu phí giao dịch chứng khoán: 461.547.470 VND | |
| 7 | Trương Văn Tiến | Thành viên BKS | Năm 2023 | | Ứng trước, Phí giao dịch chứng khoán: 151.169.993 VND; Thu ứng trước, phí giao dịch: 151.110.668 | |
| 8 | Nguyễn Thị Thu Hằng | Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc CN Hà Nội, người được ủy quyền công bố thông tin | Năm 2023 | | Phí/thu phí giao dịch chứng khoán: 830.250 VND | |
| 9 | Nguyễn Ngọc Hồng Phương | Chuyên viên KTNB | Năm 2023 | | Phí/thu phí giao dịch chứng khoán: 125.768 VND | |

| | | | | | | |
|----|---|---|-----------------------|-------------------------------------|--|--|
| 10 | Trần Thị Lan Anh | Người có liên quan của ông Trần Anh Thắng - Phó Chủ tịch thường trực HĐQT, TGD, người đại diện theo pháp luật, người phụ trách quản trị công ty | Năm 2023 | | | Phí/thu phí giao dịch chứng khoán: 103.128.599 VND |
| 11 | Nguyễn Thị Minh Nguyệt | Người có liên quan của ông Trương Văn Tiến – Thành viên BKS | Năm 2023 | | | Ứng trước/thu ứng trước, Phí/thu phí giao dịch chứng khoán: 14.678.775 VND |
| 12 | Nguyễn Tài Cường | Người có liên quan của ông Nguyễn Tài Vinh- Thành viên HĐQT, Phó TGD | 08/04/2023-31/12/2023 | | | Ứng trước, Phí/thu phí giao dịch chứng khoán: 325.097.903 VND |
| 13 | Đặng Bích Nga | Người có liên quan của ông Nguyễn Tài Vinh- Thành viên HĐQT, Phó TGD | 08/04/2023-31/12/2023 | | | Phí/thu phí giao dịch chứng khoán: 2.367.434 VND |
| 14 | Công ty Tài chính Cổ phần Điện Lực | Cổ đông lớn | 21/08/2023-31/12/2023 | 15/2023/NQ/VFS-HĐQT ngày 09/11/2023 | | - Phí/thu phí giao dịch chứng khoán: 517.069.017 VND - Vay/trả tiền vay: 100.000.000.000 VND, trả tiền lãi vay: 279.452.055 VND - Số dư tiền gửi có kỳ hạn: 350.000.000.000 VND |

05

BÁO CÁO TÀI CHÍNH



BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Số 63 BCKT/TC/2024/AASCS

KÍNH GỬI: · CÁC CỔ ĐÔNG
· CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 kèm theo của Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt, được lập ngày 23/02/2024 từ trang 06 đến trang 40, bao gồm Báo cáo Tình hình Tài chính riêng tại ngày 31/12/2023, Báo cáo kết quả hoạt động riêng năm 2023, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ riêng, Báo cáo tình hình biến động vốn chủ sở hữu năm 2023 kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính riêng.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực, hợp lý Báo cáo Tài chính theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, các chính sách kế toán áp dụng cho Công ty chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

TRÁCH NHIỆM CỦA KIỂM TOÁN VIÊN

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm toán nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý KIẾN CỦA KIỂM TOÁN VIÊN

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt tại ngày 31/12/2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình lưu chuyển tiền tệ và tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, các chính sách kế toán áp dụng cho Công ty chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN TÀI CHÍNH KẾ TOÁN VÀ KIỂM TOÁN PHÍA NAM (AASCS)

Phó Tổng Giám Đốc



Kiểm toán viên

Nguyễn Thị Tuyết

Phó Tổng Giám đốc

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 0624 - 2023 - 142-1

Võ Thị Mỹ Hương

Kiểm toán viên

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 0858 - 2023 - 142-1

TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
Ngày 27 tháng 02 năm 2024

BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐƯỢC KIỂM TOÁN

Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán năm 2023 (theo file đính kèm) bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 03 năm 2024



TRẦN ANH THẮNG



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

Hội sở chính

A: Lầu 1, Số 117 - 119 - 121 Nguyễn Du,
P. Bến Thành, Q. 1, TP. Hồ Chí Minh

 (+84 28) 6255 6586

Chi nhánh Hà Nội

A: Tầng 5, Số 37 Bà Triệu,
P. Hàng Bài, Q. Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội

 (+84 24) 3928 8222

 vfs.com.vn